

Phụ lục số 01
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÒN HIỆU LỰC
THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 – 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BIÊN CHẾ					
1.	Luật	76/2015/QH13 ngày 19/6/2015	Luật Tổ chức Chính phủ	01/10/2016	- Hết hiệu lực một phần. - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
2.	Luật	47/2019/QH14 ngày 22/11/2019	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương	01/7/2020	
3.	Lệnh	06/2015/L-CTN ngày 03/7/2015	Lệnh công bố Luật Tổ chức Chính phủ	03/7/2015	
4.	Lệnh	10/2019/L-CTN ngày 03/12/2019	Lệnh công bố Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương	03/12/2019	
5.	Nghị định	53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004	Về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp	12/03/2004	
6.	Nghị định	66/2004/NĐ-CP ngày 19/02/2004	Về việc chuyển Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào Bộ Tài chính	12/03/2004	
7.	Nghị định	01/NĐ-CP	Về việc chuyển Tổng cục Thống kê vào Bộ Kế hoạch và	04/01/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 04/01/2007	Đầu tư		
8.	Nghị định	09/NĐ-CP ngày 08/08/2007	Về việc chuyển Tổng cục Du lịch vào Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	08/08/2007	
9.	Nghị định	63/2009/NĐ-CP ngày 29/07/2009	Bãi bỏ Nghị định 30/2003/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ	20/09/2009	
10.	Nghị định	56/2012/NĐ-CP ngày 16/07/2012	Quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước	05/09/2012	
11.	Nghị định	24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014	Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	20/05/2014	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
12.	Nghị định	37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014	Quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	20/06/2014	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
13.	Nghị định	10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016	Quy định về cơ quan thuộc Chính phủ	20/03/2016	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ.
14.	Nghị định	123/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ	15/10/2016	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					101/2020/NĐ-CP 28/8/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ
15.	Nghị định	158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018	Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính	10/01/2019	
16.	Nghị định	47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ.	20/7/2019	
17.	Nghị định	62/2020/NĐ-CP 01/6/2020	Về vị trí việc làm và biên chế công chức	20/7/2020	
18.	Nghị định	101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ	15/11/2020	
19.	Nghị định	106/2020/NĐ-CP 10/9/2020	Về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	15/11/2020	
20.	Nghị định	107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	25/11/2020	
21.	Nghị định	108/2020/NĐ-CP	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số	25/11/2020	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 14/9/2020	37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		
22.	Nghị định	120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020	Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	01/12/2020	
23.	Nghị định	63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ	15/9/2022	
24.	Nghị định	29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023	Quy định tinh giản biên chế	20/7/2023	
25.	Quyết định	09/2002/QĐ-TTg ngày 11/01/2002	Thành lập vụ Cải cách hành chính thuộc Ban Tổ chức – Cán bộ Chính phủ.	11/01/2002	
26.	Quyết định	15/2002/QĐ-TTg ngày 17/01/2002	Về việc thành lập vụ Quản lý khảo sát, thiết kế xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng.	01/02/2002	
27.	Quyết định	20/2002/QĐ-TTg ngày 24/01/2002	Chuyển Bảo hiểm y tế Việt Nam sang Bảo hiểm xã hội Việt Nam.	24/01/2002	
28.	Quyết định	29/2002/QĐ-TTg ngày 07/02/2002	Thành lập Ban biên tập đối ngoại trực thuộc Đài truyền hình Việt Nam.	22/02/2002	
29.	Quyết định	30/2002/QĐ-TTg ngày 07/02/2002	Thành lập Ban tôn giáo tỉnh Thái Bình	22/02/2002	
30.	Quyết định	31/2002/QĐ-TTg ngày 07/02/2002	Thành lập Ban tôn giáo tỉnh Quảng Nam	22/02/2002	
31.	Quyết định	54/2002/QĐ-TTg ngày 23/04/2002	Thành lập Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Trị	08/05/2002	
32.	Quyết định	87/2002/QĐ-TTg ngày 04/07/2002	Thành lập Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam	19/07/2002	
33.	Quyết định	104/2002/QĐ-TTg ngày 30/07/2002	Hợp nhất Ban Ngoại vụ và Ban Biên giới thành Ban Ngoại vụ và Biên giới và thành lập Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu.	14/08/2002	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
34.	Quyết định	136/2002/QĐ-TTg ngày 14/10/2002	Thành lập Sở Thể dục thể thao tỉnh Sơn La và đổi tên Sở Văn hóa – Thông tin – Thể thao thành Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Sơn La.	29/10/2002	
35.	Quyết định	148/2002/QĐ-TTg ngày 30/10/2002	Thành lập Viện Công nghệ Môi trường trực thuộc Trung tâm khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia.	30/10/2002	
36.	Quyết định	156/2002/QĐ-TTg ngày 12/11/2002	Thành lập Sở Du lịch tỉnh Quảng Nam và đổi tên Sở Thương mại-Du lịch thành Sở Thương mại tỉnh Quảng Nam.	27/11/2002	
37.	Quyết định	930/2002/QĐ-TTg ngày 11/10/2002	Bổ nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.	11/10/2002	
38.	Quyết định	39/2003/QĐ-TTg ngày 19/03/2003	Thành lập Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Phú Thọ.	25/04/2003	
39.	Quyết định	43/2003/QĐ-TTg ngày 01/04/2003	Điều chỉnh tên gọi hai Vụ của Ủy ban Thể dục thể thao.	07/05/2003	
40.	Quyết định	45/2003/QĐ-TTg ngày 02/04/2003	Thành lập Sở Tài nguyên và môi trường, đổi tên Sở Khoa học, công nghệ và môi trường thành Sở Khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	07/05/2003	
41.	Quyết định	50/2003/QĐ-TTg ngày 14/04/2003	Thành lập Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk.	14/04/2003	
42.	Quyết định	67/2003/QĐ-TTg ngày 28/04/2003	Thành lập Ban Biên giới và Ngoại vụ tỉnh Sơn La.	01/06/2003	
43.	Quyết định	96/2003/QĐ-TTg ngày 13/05/2003	Thành lập Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.	13/05/2003	
44.	Quyết định	183/2003/QĐ-TTg 08/09/2003	Thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên.	25/09/2003	
45.	Quyết định	184/2003/QĐ-TTg ngày 08/09/2003	Thành lập Ban Quản lý các Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.	25/09/2003	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 03/2008/QĐ-TTg 07/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 184/2003/QĐ-TTg ngày 08/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.
46.	Quyết định	208/2003/QĐ-TTg ngày 10/10/2003	Về việc đổi tên Sở Tài chính - Vật giá thành Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	29/10/2003	
47.	Quyết định	209/2003/QĐ-TTg ngày 10/10/2003	Thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình.	29/10/2003	
48.	Quyết định	238/QĐ-TTg ngày 13/11/2003	Thành lập Ban quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Nam Định.	02/12/2003	
49.	Quyết định	241/2003/QĐ-TTg ngày 17/11/2003	Thành lập Sở Thể dục Thể thao tỉnh Phú Thọ và đổi tên Sở văn hóa – Thông tin và Thể thao thành Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Phú Thọ.	06/12/2003	
50.	Quyết định	248/2003/QĐ-TTg ngày 20/11/2003	Đổi tên Ban Tổ chức chính quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành Sở Nội vụ.	09/12/2003	
51.	Quyết định	249/2003/QĐ-TTg ngày 20/11/2003	Về việc thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai.	09/12/2003	
52.	Quyết định	261/2003/QĐ-TTg ngày 10/12/2003	Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang.	28/12/2003	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
53.	Quyết định	262/2003/QĐ-TTg ngày 10/12/2003	Thành lập Sở Ngoại vụ và Biên giới tỉnh Hà Giang.	28/12/2003	
54.	Quyết định	05/2004/QĐ-TTg ngày 08/01/2004	Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc của Ủy ban Tồn số vô tuyến điện.	29/01/2004	
55.	Quyết định	15/2004/QĐ-TTg ngày 29/01/2004	Quyết định về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình.	19/02/2004	
56.	Quyết định	31/2004/QĐ-TTg ngày 08/03/2004	Quyết định về việc thành lập Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương.	02/04/2004	
57.	Quyết định	32/2004/QĐ-TTg ngày 09/03/2004	Quyết định về việc đổi tên Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk thành Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông.	02/04/2004	
58.	Quyết định	35/2004/QĐ-TTg ngày 17/03/2004	Quyết định về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình.	08/04/2004	
59.	Quyết định	37/2004/QĐ-TTg ngày 17/03/2004	Quyết định về việc thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng.	08/04/2004	
60.	Quyết định	40/2004/QĐ-TTg ngày 19/03/2004	Quyết định về việc thành lập Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội	12/04/2004	
61.	Quyết định	66/2004/QĐ-TTg ngày 20/4/2004	Về việc thành lập Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Lâm Đồng	15/5/2004	
62.	Quyết định	80/2004/QĐ-TTg ngày 12/05/2004	Quy định số lượng Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước	04/06/2004	
63.	Quyết định	99/2005/QĐ-TTg ngày 09/05/2005	Thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động thực vật Việt Nam	02/06/2005	
64.	Quyết định	178/2005/QĐ-TTg ngày 15/07/2005	Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre	08/08/2005	
65.	Quyết định	179/2005/QĐ-TTg ngày 15/07/2005	Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng	08/08/2005	
66.	Quyết định	181/2005/QĐ-TTg	Về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công	10/08/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 19/07/2005	lập		
67.	Quyết định	393/2005/QĐ-TTg ngày 20/12/2005	Thành lập Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam	11/01/2006	
68.	Quyết định	08/2006/QĐ-TTg ngày 10/01/2006	Về thành lập Vụ Pháp chế thuộc Bộ Nội vụ	05/2/2006	
69.	Quyết định	168/2007/QĐ-TTg ngày 05/11/2007	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	30/11/2007	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 82/2009/QĐ-TTg ngày 25/5/2009 của Thủ tướng chính phủ sửa đổi khoản 2 Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương kèm theo Quyết định 168/2007/QĐ-TTg.
70.	Quyết định	543/2007/QĐ-TTg ngày 04/5/2007	Thành lập Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	04/5/2007	
71.	Quyết định	548/2007/QĐ-TTg ngày 07/05/2007	Thành lập Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bạc Liêu	07/5/2007	
72.	Quyết định	03/2008/QĐ-TTg ngày 07/01/2008	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 184/2003/QĐ-TTg ngày 08/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.	29/01/2008	
73.	Quyết định	34/2008/QĐ-TTg ngày 03/03/2008	Về việc thành lập Ủy ban giám sát tài chính quốc gia	23/3/2008	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					<p>một phần: Quyết định số 15/2015/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2008/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 79/2009/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.</p>
74.	Quyết định	82/2009/QĐ-TTg ngày 25/05/2009	Sửa đổi khoản 2 Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương kèm theo Quyết định 168/2007/QĐ-TTg.	15/07/2009	
75.	Quyết định	89/2009/QĐ-TTg ngày 24/06/2009	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trực thuộc Bộ Nội vụ.	12/08/2009	
76.	Quyết định	15/2015/QĐ-TTg ngày 22/5/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2008/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia và	01/8/2015	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 79/2009/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.		
77.	Quyết định	217/2015/QĐ-TTg ngày 05/9/2005	Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y tỉnh Kon Tum	29/9/2005	
78.	Quyết định	26/2018/QĐ-TTg ngày 22/6/2018	Thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.	10/8/2018	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2023/QĐ-TTg ngày 10/8/2023 Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.
79.	Quyết định	27/2022/QĐ-TTg ngày 19/12/2022	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia trực thuộc Bộ Nội vụ	01/01/2023	
80.	Quyết định	21/2023/QĐ-TTg ngày 10/8/2023	Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.	10/8/2023	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
81.	Thông tư	178/1998/TT-TCCP ngày 04/06/1998	Hướng dẫn Quyết định 67/1998/QĐ-TTg về việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước về đào tạo nghề từ Bộ Giáo dục và Đào tạo sang Bộ Lao động Thương binh và Xã hội do Ban Tổ Chức, cán bộ Chính phủ ban hành	19/06/1998	
82.	Thông tư	86/2005/TT-BNV ngày 22/08/2005	Hướng dẫn về biên chế của ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng khi thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh.	15/09/2005	
83.	Thông tư	36/2005/TT-BNV ngày 06/04/2005	Về việc xếp hạng Ban quản lý khu công nghiệp, Ban quản lý khu kinh tế, Ban quản lý khu kinh tế mở, Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu, Ban quản lý khu kinh tế - thương mại, Ban quản lý khu công nghiệp cao và các Ban quản lý có tên gọi khác .	01/05/2005	
84.	Thông tư	05/2008/TT-BNV ngày 07/08/2008	Hướng dẫn về biển tên cơ quan hành chính nhà nước .	23/09/2008	
85.	Thông tư	07/2009/TT-BNV ngày 14/07/2009	Hướng dẫn việc chuyển biên chế và viên chức cấp tỉnh, cấp huyện của Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang Bảo hiểm xã hội Nghệ An thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý.	28/08/2009	
86.	Thông tư	14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012	Hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập	05/02/2013	
87.	Thông tư	03/2016/TT-BNV ngày 25/05/2016	Hướng dẫn thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.	08/07/2016	
88.	Thông tư	05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	01/10/2021	
89.	Thông tư	11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022	Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ	15/02/2023	
90.	Thông tư	12/2022/TT-BNV	Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý;	15/02/2023	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 30/12/2022	nghịệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập		
91.	Thông tư liên tịch	01/1998/TTLT-TCCP-TDĐT ngày 27/06/1998	Hướng dẫn về quản lý Nhà nước của Ủy ban Thể dục thể thao đối với các Liên đoàn Thể thao Quốc gia.	12/07/1998	
92.	Thông tư liên tịch	05/1998/TTLT-TCCP-CCB ngày 30/09/1998	Về tổ chức và hoạt động của tổ chức Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước do Ban Tổ chức, Cán bộ Chính phủ - Ban Thường vụ Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam ban hành	15/10/1998	
93.	Thông tư liên tịch	09/2002/TTLT-BTCCBCP-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 08/02/2002	Hướng dẫn chuyển Bảo hiểm y tế Việt Nam sang Bảo hiểm xã hội do Ban Tổ chức- Cán bộ Chính phủ-Bộ lao động Thương binh Xã hội- Bộ tài chính- Bộ Y tế ban hành	08/02/2002	
94.	Thông tư liên tịch	22/1997/TT-BLĐTBXH-BTCCBCP ngày 29/12/1997	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy làm công tác thương binh, liệt sỹ và người có công thuộc cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội ở địa phương.	13/01/1998	
95.	Thông tư liên tịch	01/1998/TTLT-TCCP-TDĐT ngày 27/06/1998	Hướng dẫn quản lý Nhà nước của Ủy ban Thể dục thể thao đối với các Liên đoàn Thể thao Quốc gia.	12/07/1998	
96.	Thông tư liên tịch	05/1998/TTLT-TCCP-CCB ngày 30/09/1998	Về tổ chức và hoạt động của tổ chức Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước do Ban Tổ chức, Cán bộ Chính phủ - Ban	15/10/1998	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Thường vụ Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam ban hành		
97.	Thông tư liên tịch	01/1999/TTLT-LĐTBXH-TCCP ngày 06/01/1999	Về việc tổ chức làm công tác quản lý đào tạo nghề ở trung ương và địa phương.	21/01/1999	
98.	Thông tư liên tịch	11/1999/TTLT-GDDĐT-KHCNMT-TCCBC ngày 03/03/1999	Hướng dẫn Quyết định 68/1998/QĐ-TTg về mối quan hệ giữa cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu với doanh nghiệp Nhà nước của cơ sở đó.	18/03/1999	
99.	Thông tư liên tịch	01/1999/TTLT/TW ĐTNCSHCM-TCCP ngày 23/04/1999	Về việc tổ chức và hoạt động của Ban liên lạc cựu thanh niên xung phong.	08/05/1999	
100.	Thông tư liên tịch	110/1999/TTLT-BTC-BTCCP ngày 11/09/1999	Hướng dẫn bàn giao nhiệm vụ, công chức viên chức và biên chế của Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp sang Sở Tài chính - Vật giá tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	11/09/1999	
101.	Thông tư liên tịch	147/1999/TTLT/BTC-BTCCBCP ngày 20/12/1999	Về việc bàn giao nhiệm vụ, nhân sự và biên chế của hệ thống Tổng cục Đầu tư phát triển sang các cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, Quỹ hỗ trợ phát triển.	04/01/2000	
102.	Thông tư	09/2002/TTLT-BTCCBCP-	Hướng dẫn chuyển Bảo hiểm y tế Việt Nam sang Bảo hiểm	08/02/2002	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	liên tịch	BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 08/02/2002	xã hội		
103.	Thông tư liên tịch	12/2006/TTLT-KHCN-BTC-BNV ngày 05/06/2006	Hướng dẫn Nghị định 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	29/06/2006	
104.	Thông tư liên tịch	06/2006/TTLT-TNMT-BNV-BNG-BQP ngày 13/06/2006	Hướng dẫn quản lý công tác đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính và biên giới quốc gia.	16/07/2006	
105.	Thông tư liên tịch	06/2007/TTLT-GTVT-BNV ngày 17/05/2007	Hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, vụ công lập thuộc ngành Giao thông vận tải.	06/07/2007	
106.	Thông tư liên tịch	12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 05/6/2006	Hướng dẫn Nghị định số 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập	29/6/2006	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư liên tịch số 36/2011/TTLT-BKHCN-BTC-BNV 26/12/2011 Sửa đổi Thông tư liên tịch 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV hướng dẫn Nghị định 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập
107.	Thông tư liên tịch	02/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 05/06/2008	Hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tài nguyên và môi trường.	10/07/2008	
108.	Thông tư liên tịch	06/2008/TTLT-KHCN-BNV ngày 18/6/2008	Hướng dẫn Nghị định số 80/2007/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ	18/6/2008	-Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/09/2012 Sửa đổi Thông tư liên tịch 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 80/2007/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
109.	Thông tư liên tịch	08/2008/TTLT-BTP-BNV ngày 07/11/2008	Hướng dẫn tổ chức và biên chế của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.	13/12/2008	
110.	Thông tư liên tịch	12/2008/TTLT-BYT-BNV ngày	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm trực	07/02/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		30/12/2008	thuộc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.		
111.	Thông tư liên tịch	07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/04/2009	Hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo.	30/05/2009	
112.	Thông tư liên tịch	79/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 14/12/2009	Hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	28/01/2010	
113.	Thông tư liên tịch	02/2010/TTLT-BTP-BNV ngày 11/02/2010	Hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.	28/03/2010	
114.	Thông tư liên tịch	28/2010/TTLT-LĐTBXH-BNV ngày 16/09/2010	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy.	31/10/2010	
115.	Thông tư liên tịch	01/2011/TTLT-VPCP-BNV ngày 26/01/2011	Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của bộ phận kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	15/03/2011	
116.	Thông tư liên tịch	16/2011/TTLT-CT-BNV ngày 05/04/2011	Về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương.	20/05/2011	
117.	Thông tư liên tịch	36/2011/TTLT-BKHCN-BTC-BNV	Sửa đổi Thông tư liên tịch 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV hướng dẫn Nghị định 115/2005/NĐ-CP quy định cơ	15/03/2012	NĐ 115/2005/ hết hiệu lực 25/6/2012 +> 106/2020/NĐ-CP

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 26/12/2011	chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.		
118.	Thông tư liên tịch	17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/09/2012	Sửa đổi Thông tư liên tịch 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 80/2007/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	01/11/2012	NĐ 80 hết hiệu lực từ 20/3/2019
119.	Thông tư liên tịch	06/2014/TTLT-BXD-BNV ngày 14/05/2014	Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở Xây dựng.	01/07/2014	
120.	Thông tư liên tịch	71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/05/2014	Về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.	18/07/2014	
121.	Thông tư liên tịch	03/2014/TTLT-TTTP-BNV ngày 08/09/2014	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	01/11/2014	Có hiệu lực đến ngày 09/02/2024
122.	Thông tư liên tịch	15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/04/2015	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	19/05/2015	
123.	Thông tư liên tịch	16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/04/2015	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	19/05/2015	
124.	Thông tư	04/2015/TTLT-	Quy chế phối hợp mẫu giữa các cơ quan chức năng trên địa	31/07/2015	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	liên tịch	BKHĐT-BTC-BNV ngày 28/05/2015	bản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng lý thành lập.		
125.	Thông tư liên tịch	39/2015/TTLT-BLĐTĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015	Hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.	02/12/2015	
II. LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG					
126.	Luật	77/2015/QH13 ngày 19/06/ 2015	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	01/01/2016	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
127.	Nghị quyết	97/2019/QH14 ngày 27/11/2019	Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội	01/01/2021	
128.	Nghị quyết	119/2020/QH14 ngày 19/6/2020	Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng	01/01/2021	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
129.	Nghị quyết	131/2020/QH14 ngày 16/11/2020	Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2021	
130.	Nghị quyết	160/2021/QH14 ngày 08/4/2021	Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm bố trí chức danh đại biểu hoạt động chuyên trách của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	08/4/2021	
131.	Nghị quyết	98/2023/QH15 ngày 24/6/2023	Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	01/8/2023	
132.	Nghị quyết	725/2009UBTVQH 12 ngày 16/01/2009	Về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của UBND huyện, quận, phường nơi không tổ chức HĐND huyện, quận, phường	01/4/2009	
133.	Nghị quyết	1130/2016/UBTVQH 13 ngày 14/01/2016	Về điều kiện, tiêu chuẩn thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã, thành phố thuộc tỉnh	14/02/2016	
134.	Nghị quyết	1132/2016/UBTVQH 13 ngày 16/01/2016	Hướng dẫn xác định dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021	16/01/2016	
135.	Nghị quyết	1134/2016/UBTVQH 13 ngày 18/01/2016	Quy định chi tiết, hướng dẫn về tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung	18/01/2016	
136.	Nghị quyết	1211/2016/UBTVQH H13 ngày 25/5/2016	Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính	25/5/2016	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 21/9/2022 sửa đổi, bổ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính
137.	Nghị quyết	653/2019/UBTVQH 14 ngày 12/3/2019	Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021	12/3/2019	
138.	Nghị quyết	27/2022/UBTVQH1 5 ngày 21/9/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính	01/01/2023	
139.	Nghị quyết	35/2023/UBTVQH1 5 ngày ngày 12/7/2023	Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030	19/7/2023	
140.	Lệnh	05/2015/L-CTN ngày 03/7/2015	Lệnh công bố Luật Tổ chức chính quyền địa phương	03/7/2015	
141.	Nghị định	112/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Lâm Hà, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	15/01/2003	
142.	Nghị định	113/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Cư M'gar, Đăk R'Lấp, Krông Bông, Krông Ana, Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	15/01/2003	
143.	Nghị định	09/2003/NĐ-CP ngày 10/02/2003	Về việc thành lập thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	20/03/2003	
144.	Nghị định	10/2003/NĐ-CP ngày 11/02/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Vĩnh Thuận, Kiên Lương,	20/03/2003	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Phú Quốc, Hòn Đất và thị xã Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang		
145.	Nghị định	16/2003/NĐ-CP ngày 20/02/2003	Về việc thành lập thị trấn thuộc các huyện Tân Yên và Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	04/04/2003	
146.	Nghị định	17/2003/NĐ-CP ngày 20/02/2003	Về việc thành lập các huyện Chơn Thành, Bù Đốp thuộc tỉnh Bình Phước	04/04/2003	
147.	Nghị định	20/2003/NĐ-CP ngày 10/03/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính giữa xã Ba Liên, huyện Ba Tơ và xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	18/04/2003	
148.	Nghị định	25/2003/NĐ-CP ngày 13/03/2003	Về việc thành lập các xã Mã Đà, Hiếu Liêm thuộc huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	18/04/2003	
149.	Nghị định	31/2003/NĐ-CP ngày 01/04/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã thuộc huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	07/05/2003	
150.	Nghị định	32/2003/NĐ-CP ngày 01/04/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Phú Thọ, thành lập xã, phường thuộc thị xã Phú Thọ và huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	03/05/2003	
151.	Nghị định	40/2003/NĐ-CP ngày 21/04/2003	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Minh Hóa và Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	26/05/2003	
152.	Nghị định	41/2003/NĐ-CP ngày 22/04/2003	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Cái Nước và U Minh, tỉnh Cà Mau	28/05/2003	
153.	Nghị định	48/2003/NĐ-CP ngày 12/05/2003	Về việc thành lập xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Châu Thành A, Ô Môn, Phụng Hiệp và thị xã Vị Thanh, tỉnh Cần Thơ	11/06/2003	
154.	Nghị định	50/2003/NĐ-CP ngày 15/05/2003	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Tân Hưng, Thạnh Hóa, Đức Huệ và Thủ Thừa, tỉnh Long An	16/06/2003	
155.	Nghị định	53/2003/NĐ-CP ngày 19/05/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Thoại Sơn, Phú Tân, Tân Châu và thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang	01/07/2003	
156.	Nghị định	56/2003/NĐ-CP	Về việc thành lập huyện Pác Nặm thuộc tỉnh Bắc Kạn	02/07/2003	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 28/05/2003			
157.	Nghị định	68/2003/NĐ-CP 13/06/2003	Về việc thành lập thị trấn Hương Sơn thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	16/07/2003	
158.	Nghị định	72/2003/NĐ-CP ngày 20/06/2003	Về việc chia tách huyện Hiền thành các huyện Đông Giang và Tây Giang, huyện Trà My thành các huyện Bắc Trà My và Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam	17/07/2003	
159.	Nghị định	80/2003/NĐ-CP ngày 10/07/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính các xã Ya Ly, Ya Xiêr và thành lập các xã Ya Tăng thuộc huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum	04/08/2003	
160.	Nghị định	84/2003/NĐ-CP ngày 18/07/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Tuy Phong, Bắc Bình và Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	12/08/2003	
161.	Nghị định	95/2003/NĐ-CP ngày 20/08/2003	Về việc thành lập xã, phường thuộc các huyện Sông Hinh, Phú Hoà và thị xã Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	09/09/2003	
162.	Nghị định	97/2003/NĐ-CP ngày 21/08/2003	Về việc thành lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc, thành lập các huyện Cẩm Mỹ, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	09/09/2003	
163.	Nghị định	98/2003/NĐ-CP ngày 25/08/2003	Về việc thành lập các phường Vũ Ninh, Kinh Bắc, Đại Phúc thuộc thị xã Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	16/09/2003	
164.	Nghị định	100/2003/NĐ-CP ngày 29/08/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập xã thuộc các huyện Da H'Leo, Krông Năng, Krông Ana, Krông Nô và Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Lắk	18/09/2003	
165.	Nghị định	107/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Hà Đông, thành lập phường thuộc thị xã Hà Đông và mở rộng thị trấn Vân Đình huyện Ứng Hoà, tỉnh Hà Tây	11/10/2003	
166.	Nghị định	108/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã, thành lập phường và điều chỉnh địa giới hành chính các phường thuộc thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	11/10/2003	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
167.	Nghị định	110/2003/NĐ-CP ngày 26/09/2003	Về việc thành lập thành phố Điện Biên Phủ, điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng và thành lập các phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu	13/10/2003	
168.	Nghị định	111/2003/NĐ-CP ngày 01/10/2003	Về việc thành lập phường, xã thuộc thành phố Hạ Long và thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	18/10/2003	
169.	Nghị định	112/2003/NĐ-CP ngày 03/10/2003	Về việc thành lập thị trấn thuộc các huyện Cẩm Xuyên và Vũ Quang, đổi tên xã Vũ Quang thành Hương Quang thuộc huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	21/10/2003	
170.	Nghị định	119/2003/NĐ-CP ngày 17/10/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Chợ Mới, Tri Tôn, Tịnh Biên và Phú Tân, tỉnh An Giang	05/11/2003	
171.	Nghị định	126/2003/NĐ-CP ngày 31/10/2003	Về việc thành lập thị trấn Thiên Tôn thuộc huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	19/11/2003	
172.	Nghị định	127/2003/NĐ-CP ngày 31/10/2003	Về việc thành lập huyện Ngã Năm thuộc tỉnh Sóc Trăng	19/11/2003	
173.	Nghị định	130/2003/NĐ-CP ngày 05/11/2003	Về việc thành lập các quận Bình Tân, Tân Phú và các phường trực thuộc, điều chỉnh địa giới hành chính phường thuộc quận Tân Bình, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Bình Chánh, Cần Giờ và Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh	25/11/2003	
174.	Nghị định	131/2003/NĐ-CP ngày 06/11/2003	Về việc thành lập thị trấn thuộc các huyện Mường Lát, Quan Sơn và Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	25/11/2003	
175.	Nghị định	132/2003/NĐ-CP ngày 06/11/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập các quận Long Biên, Hoàng Mai, thành lập các phường trực thuộc quận Long Biên, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	25/11/2003	
176.	Nghị định	137/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003	Về việc thành lập thị trấn thuộc các huyện Nam Trực, Xuân Trường, Mỹ Lộc và Giao Thủy, tỉnh Nam Định	06/12/2003	
177.	Nghị định	138/2003/NĐ-CP ngày 17/11/2003	Về việc thành lập các huyện Năm Căn và Phú Tân, tỉnh Cà Mau	06/12/2003	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
178.	Nghị định	139/2003/NĐ-CP ngày 18/11/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hàm Tân và Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	09/12/2003	
179.	Nghị định	145/2003/NĐ-CP ngày 01/12/2003	Về việc thành lập huyện Tây Trà; mở rộng thị trấn, thành lập xã và đổi tên xã thuộc các huyện Bình Sơn, Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	23/12/2003	
180.	Nghị định	146/2003/NĐ-CP ngày 01/12/2003	Về việc thành lập xã thuộc huyện Bắc Quang và thành lập huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	23/12/2003	
181.	Nghị định	148/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003	Về việc thành lập huyện Sốp Cộp và điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Thuận Châu, Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	23/12/2003	
182.	Nghị định	152/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003	Về việc thành lập xã, phường thuộc thành phố Vũng Tàu và huyện Tân Thành, chia huyện Long Đất thành huyện Long Điền và huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	27/12/2003	
183.	Nghị định	153/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003	Về việc thành lập thị xã Phúc Yên và huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	27/12/2003	
184.	Nghị định	154/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003	Về việc thành lập phường, xã thuộc thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	27/12/2003	
185.	Nghị định	155/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003	Về việc thành lập thị xã An Khê và huyện Đak Pơ, thành lập xã Đak Pơ thuộc huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	27/12/2003	
186.	Nghị định	156/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường, xã thuộc thị xã Thủ Dầu Một và các huyện Dầu Tiếng, Phú Giáo, Dĩ An tỉnh Bình Dương	27/12/2003	
187.	Nghị định	157/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã thuộc các huyện Châu Thành, Cầu Ngang, Càng Long và Trà Cú tỉnh Trà Vinh	27/12/2003	
188.	Nghị định	166/2003/NĐ-CP ngày 24/12/2003	Về việc thành lập xã, phường thuộc các huyện Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân, Giá Rai, Đông Hải và thị xã Bạc	12/01/2004	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Liêu, tỉnh Bạc Liêu		
189.	Nghị định	167/2003/NĐ-CP ngày 24/12/2003	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Nghĩa Lộ và thị trấn Yên Thế thuộc huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	12/01/2004	
190.	Nghị định	01/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sin Hồ và huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	23/01/2004	
191.	Nghị định	02/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mường Lay và thị xã Lai Châu, tỉnh Điện Biên	23/01/2004	
192.	Nghị định	03/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Krông Nô và huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	23/01/2004	
193.	Nghị định	04/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lắk và thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	23/01/2004	
194.	Nghị định	05/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc thành lập các quận Ninh Kiều, Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, các huyện Phong Điền, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạc, Thốt Nốt và các xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương	25/01/2004	
195.	Nghị định	06/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã thuộc huyện Châu Thành và Châu Thành A trực thuộc tỉnh Hậu Giang	25/01/2004	
196.	Nghị định	07/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc thành lập phường thuộc thị xã Đồng Hới và đổi tên xã thuộc huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	25/01/2004	
197.	Nghị định	08/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc thành lập xã, thị trấn các huyện Đakrông và Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị	25/01/2004	
198.	Nghị định	09/2004/NĐ-CP ngày 02/01/2004	Về việc mở rộng thị xã và thành lập phường thuộc thị xã Hà Tĩnh, giải thể thị trấn nông trường và thành lập xã thuộc các huyện Thạch Hà, Hương Khê, Hương Sơn và Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	25/01/2004	
199.	Nghị định	12/2004/NĐ-CP	Về việc sáp nhập thị trấn Tế Tiêu và xã Đại Nghĩa để thành	29/01/2004	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 08/01/2004	lập thị trấn Đại Nghĩa thuộc huyện Mỹ Đức, tỉnh Hà Tây		
200.	Nghị định	13/2004/NĐ-CP ngày 08/01/2004	Về việc thành lập phường, xã thuộc thị xã Kon Tum và các huyện Kon Rẫy, Ngọc Hồi, Kon Plông, tỉnh Kon Tum	31/01/2004	
201.	Nghị định	14/2004/NĐ-CP ngày 09/01/2004	Về việc thành lập phường Thịnh Đán và đổi tên xã Thịnh Đán thành xã Quyết Thắng thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	29/01/2004	
202.	Nghị định	15/2004/NĐ-CP ngày 09/01/2004	Về việc giải thể thị trấn nông trường để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Ngọc Lặc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Như Xuân, Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá	29/01/2004	
203.	Nghị định	16/2004/NĐ-CP ngày 09/01/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	29/01/2004	
204.	Nghị định	17/2004/NĐ-CP 09/01/2004	Về việc thành lập phường thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	29/01/2004	
205.	Nghị định	18/2004/NĐ-CP ngày 10/01/2004	Về việc thành lập phường thuộc quận Lê Chân, xã thuộc các huyện Thủy Nguyên, Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	31/01/2004	
206.	Nghị định	20/2004/NĐ-CP ngày 12/01/2004	Về việc thành lập phường, xã thuộc thị xã Hội An và các huyện Đại Lộc, Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	31/01/2004	
207.	Nghị định	21/2004/NĐ-CP ngày 12/01/2004	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Châu Thành, Trảng Bàng và điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Dương Minh Châu, Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	31/01/2004	
208.	Nghị định	117/2004/NĐ-CP ngày 29/04/2004	Về việc thành lập thành phố Thái Bình thuộc tỉnh Thái Bình	24/05/2004	
209.	Nghị định	131/2004/NĐ-CP ngày 03/06/2004	Về việc thành lập các thị trấn Minh Tân, Phú Thứ và đổi tên thị trấn An Lưu thành Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	30/06/2004	
210.	Nghị định	156/2004/NĐ-CP ngày 16/08/2004	Về việc thành lập thành phố Đồng Hới thuộc tỉnh Quảng Bình	07/09/2004	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
211.	Nghị định	174/2004/NĐ-CP ngày 01/10/2004	Về việc thành lập huyện đảo Côn Cỏ thuộc tỉnh Quảng Trị	21/10/2004	
212.	Nghị định	176/2004/NĐ-CP ngày 10/10/2004	Về việc thành lập thị xã Lai Châu và thành lập thị trấn thuộc các huyện Tam Đường, Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	03/11/2004	
213.	Nghị định	183/2004/NĐ-CP ngày 01/11/2004	Về việc thành lập thị trấn Hùng Sơn thuộc huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	16/11/2004	
214.	Nghị định	189/2004/NĐ-CP ngày 17/11/2004	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Lạc Dương, Lâm Hà và thành lập huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng	11/12/2004	
215.	Nghị định	190/2004/NĐ-CP ngày 17/11/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã thuộc các huyện Tân Uyên, Dầu Tiếng, Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	11/12/2004	
216.	Nghị định	192/2004/NĐ-CP ngày 23/11/2004	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Cái Nước và Phú Tân, tỉnh Cà Mau	15/12/2004	
217.	Nghị định	193/2004/NĐ-CP ngày 23/11/2004	Về việc thành lập phường Khai Quang thuộc thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	15/12/2004	
218.	Nghị định	194/2004/NĐ-CP ngày 30/11/2004	Về việc thành lập các phường thuộc thị xã Cao Lãnh, Sa Đéc và mở rộng thị trấn Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	23/12/2004	
219.	Nghị định	195/2004/NĐ-CP ngày 30/11/2004	Về việc thành lập thành phố Lào Cai thuộc tỉnh Lào Cai; thành lập các phường thuộc thành phố Lào Cai	23/12/2004	
220.	Nghị định	212/2004/NĐ-CP ngày 24/12/2004	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường, xã thuộc thành phố Vũng Tàu và huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	12/01/2005	
221.	Nghị định	01/2005/NĐ-CP ngày 05/01/2005	Về việc thành lập phường, xã thuộc thị xã Tam Kỳ, điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Tam Kỳ để thành lập huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	29/01/2005	
222.	Nghị định	02/2005/NĐ-CP ngày 05/01/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường thuộc các quận Ba Đình, Cầu Giấy và thành lập thị trấn	29/01/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội		
223.	Nghị định	03/2005/NĐ-CP ngày 05/01/2005	Về việc thành lập thành phố Tuy Hoà thuộc tỉnh Phú Yên, điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Tuy Hoà và thành lập phường Phú Lâm thuộc thành phố Tuy Hoà	29/01/2005	
224.	Nghị định	17/2005/NĐ-CP ngày 16/02/2005	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Chư Sê, Kông Chro, Đak Đoa và Ia Grai, tỉnh Gia Lai	05/03/2005	
225.	Nghị định	23/2005/NĐ-CP ngày 02/03/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, mở rộng thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây	19/03/2005	
226.	Nghị định	24/2005/NĐ-CP ngày 02/03/2005	Về việc thành lập phường thuộc các quận Hải Châu, Liên Chiểu và Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	23/03/2005	
227.	Nghị định	25/2005/NĐ-CP ngày 02/03/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính và đổi tên thị xã Lai Châu thành thị xã Mường Lay, đổi tên huyện Mường Lay và thị trấn Mường Lay thành huyện Mường Chà và thị trấn Mường Chà, tỉnh Điện Biên	23/03/2005	
228.	Nghị định	39/2005/NĐ-CP ngày 23/03/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường, xã thuộc thành phố Vinh và các huyện Tân Kỳ, Quê Phong, tỉnh Nghệ An	12/04/2005	
229.	Nghị định	40/2005/NĐ-CP ngày 23/03/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã thuộc các huyện Krông Ana, Ea Kar, Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	12/04/2005	
230.	Nghị định	52/2005/NĐ-CP ngày 12/04/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập phường, xã, thị trấn thuộc thành phố Long Xuyên và các huyện Tịnh Biên, An Phú, Thoại Sơn, Tân Châu, tỉnh An Giang	03/05/2005	
231.	Nghị định	58/2005/NĐ-CP ngày 28/04/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính phường, xã và thành lập phường thuộc thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	18/05/2005	
232.	Nghị định	60/2005/NĐ-CP ngày 16/05/2005	Về việc thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Chơn Thành, Bình Long, Lộc Ninh, Bù Đăng và Bù Đốp, tỉnh Bình	05/06/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Phước		
233.	Nghị định	61/2005/NĐ-CP ngày 16/05/2005	Về việc thành lập thị trấn thuộc các huyện Quỳnh Phụ, Hưng Hà và chia xã Bình Lăng thuộc huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	05/06/2005	
234.	Nghị định	62/2005/NĐ-CP ngày 16/05/2005	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Tuy Hòa, Sông Cầu và chia huyện Tuy Hòa thành huyện Đông Hòa và huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	05/06/2005	
235.	Nghị định	70/2005/NĐ-CP ngày 06/06/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã, đổi tên xã thuộc các huyện Đắk R'Lấp, Đắk Song, Đắk Mil và Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	02/07/2005	
236.	Nghị định	72/2005/NĐ-CP ngày 06/06/2005	Về việc thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Điện Biên và Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	02/07/2005	
237.	Nghị định	75/2005/NĐ-CP ngày 07/06/2005	Về việc thành lập thành phố Bắc Giang thuộc tỉnh Bắc Giang	03/07/2005	
238.	Nghị định	76/2005/NĐ-CP ngày 09/06/2005	Về việc thành lập xã thuộc huyện Đắk Tô và thành lập huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum	03/07/2005	
239.	Nghị định	82/2005/NĐ-CP ngày 27/06/2005	Về việc thành lập thị xã Gia Nghĩa, thành lập các phường, xã thuộc thị xã Gia Nghĩa và đổi tên huyện Đắk Nông thành huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	18/07/2005	
240.	Nghị định	83/2005/NĐ-CP ngày 27/06/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Tân Thành và thị xã Bà Rịa, điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường, xã thuộc thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	18/07/2005	
241.	Nghị định	84/2005/NĐ-CP ngày 07/07/2005	Về việc thành lập xã thuộc huyện Ninh Hải và thành lập huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	30/07/2005	
242.	Nghị định	85/2005/NĐ-CP ngày 07/07/2005	Về việc thành lập xã thuộc huyện Núi Thành và Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	30/07/2005	
243.	Nghị định	96/2005/NĐ-CP ngày 26/07/2005	Về việc thành lập huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu	17/08/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
244.	Nghị định	98/2005/NĐ-CP ngày 26/07/2005	Về việc thành lập thị xã Tân Hiệp, tỉnh Hậu Giang, thành lập phường, xã thuộc thị xã Tân Hiệp	17/08/2005	
245.	Nghị định	102/2005/NĐ-CP ngày 05/08/2005	Về việc thành lập phường, xã thuộc quận thanh Khê và huyện Hoà Vang thành lập quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	26/08/2005	
246.	Nghị định	103/2005/NĐ-CP ngày 09/08/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập thị trấn Cửa Việt thuộc huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	31/08/2005	
247.	Nghị định	104/2005/NĐ-CP ngày 09/08/2005	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập phường, xã thuộc thị xã Hà Giang và huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang	31/08/2005	
248.	Nghị định	112/2005/NĐ-CP ngày 26/08/2005	Về việc thành lập Thành phố Quảng Ngãi thuộc tỉnh Quảng Ngãi	20/09/2005	
249.	Nghị định	113/2005/NĐ-CP ngày 05/09/2005	Về việc thành lập xã thuộc các huyện Đầm Dơi, Trần Văn Thời, Thới Bình và Năm Căn, tỉnh Cà Mau	27/09/2005	
250.	Nghị định	114/2005/NĐ-CP ngày 05/09/2005	Về việc thành lập thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận	29/09/2005	
251.	Nghị định	14/2006/NĐ-CP ngày 25/01/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn thuộc huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	22/02/2006	
252.	Nghị định	15/2006/NĐ-CP ngày 25/01/2006	Về việc thành lập thành phố Bắc Ninh thuộc tỉnh Bắc Ninh	22/02/2006	
253.	Nghị định	27/2006/NĐ-CP ngày 21/03/2006	Về việc thành lập xã thuộc huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	13/04/2006	
254.	Nghị định	28/2006/NĐ-CP ngày 22/03/2006	Về việc điều chỉnh nhân khẩu một số xã thuộc các huyện Sa Thầy, Đắk Hà và thị xã Kon Tum; điều chỉnh địa giới hành chính xã Sa Nhơn, thành lập xã Hơ Moong thuộc huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	13/04/2006	
255.	Nghị định	29/2006/NĐ-CP ngày 23/03/2006	Về việc thành lập phường thuộc thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La	15/04/2006	
256.	Nghị định	33/2006/NĐ-CP	Bãi bỏ Nghị định 19/1998/NĐ-CP về thành lập xã Giao	25/04/2006	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 31/03/2006	Hưng thuộc huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định		
257.	Nghị định	34/2006/NĐ-CP ngày 31/03/2006	Về việc thành lập thị trấn Cát Thành thuộc huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định	25/04/2006	
258.	Nghị định	39/2006/NĐ-CP Ngày 21/4/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập các xã thuộc các huyện Chư Sê, Kông Chro, Đak Đoa, Ia Grai và KBang, tỉnh Gia Lai	15/05/2006	
259.	Nghị định	40/2006/NĐ-CP ngày 21/04/2006	Về việc thành lập thị trấn Nhồi thuộc huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	15/05/2006	
260.	Nghị định	41/2006/NĐ-CP ngày 21/04/2006	Về thành lập thị trấn Hoàng Mai thuộc huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	15/05/2006	
261.	Nghị định	47/2006/NĐ-CP ngày 16/05/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã thuộc các huyện Ea Súp, Ea H'Leo, KRông Búk và Cư M'Ga, tỉnh Đắk Lắk	10/06/2006	
262.	Nghị định	58/2006/NĐ-CP ngày 12/06/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, phường, huyện; thành lập xã; mở rộng thị trấn thuộc các huyện: Yên Hưng, Tiên Yên, Đầm Hà, Hải Hà, thị xã Uông Bí và thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	07/07/2006	
263.	Nghị định	60/2006/NĐ-CP ngày 19/06/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường thuộc thị xã Tân An, tỉnh Long An	13/07/2006	
264.	Nghị định	64/2006/NĐ-CP ngày 23/06/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường của thị xã Hà Giang và huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	16/07/2006	
265.	Nghị định	98/2006/NĐ-CP ngày 15/09/2006	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập phường, xã thuộc thành phố Pleiku, huyện Ayun Pa và huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	15/10/2006	
266.	Nghị định	113/2006/NĐ-CP ngày 29/09/2006	Về việc thành lập thành phố Tam Kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam	27/10/2006	
267.	Nghị định	124/2006/NĐ-CP	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị	25/11/2006	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 27/10/2006	trần thuộc thị xã Vị Thanh, huyện Long Mỹ; đổi tên thị xã Tân Hiệp thành thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang		
268.	Nghị định	125/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	25/11/2006	
269.	Nghị định	126/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006	Về việc thành lập thành phố Hoà Bình thuộc tỉnh Hoà Bình	27/11/2006	
270.	Nghị định	132/2006/NĐ-CP ngày 10/11/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã để mở rộng thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	07/12/2006	
271.	Nghị định	133/2006/NĐ-CP ngày 10/11/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã thuộc huyện Lâm Thao, huyện Phù Ninh để mở rộng thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	07/12/2006	
272.	Nghị định	135/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, huyện; thành lập xã; mở rộng và đổi tên thị trấn Mường Ảng thuộc huyện Tuần Giáo, huyện Mường Chà; thành lập huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	10/12/2006	
273.	Nghị định	142/2006/NĐ-CP ngày 22/11/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, huyện; thành lập xã thuộc các huyện Đắk R'Lấp, Đắk Song, Đắk Mil và thành lập huyện Tuy Đức thuộc tỉnh Đắk Nông	18/12/2006	
274.	Nghị định	143/2006/NĐ-CP ngày 23/11/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính phường, quận; thành lập phường thuộc quận Gò Vấp, quận 12 và quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	18/12/2006	
275.	Nghị định	146/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006	Về việc thành lập thành phố Vĩnh Yên thuộc tỉnh Vĩnh Phúc	24/12/2006	
276.	Nghị định	149/2006/NĐ-CP ngày 11/12/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Phước Long Thọ; thành lập thị trấn Đất Đỏ và thị trấn Phước Hải thuộc huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	04/01/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
277.	Nghị định	155/2006/NĐ-CP ngày 27/12/2006	Về việc thành lập thành phố Hà Đông thuộc tỉnh Hà Tây	19/01/2007	
278.	Nghị định	156/2006/NĐ-CP ngày 27/12/2006	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, huyện; thành lập xã thuộc các huyện Phong Thổ, Tam Đường, Sìn Hồ và Than Uyên, tỉnh Lai Châu	19/01/2007	
279.	Nghị định	03/2007/NĐ-CP ngày 08/01/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Mường La, Thuận Châu và Mộc Châu, tỉnh Sơn La	02/02/2007	
280.	Nghị định	10/2007/NĐ-CP ngày 16/01/2007	Về việc thành lập thành phố Cao Lãnh thuộc tỉnh Đồng Tháp	08/02/2007	
281.	Nghị định	11/2007/NĐ-CP ngày 16/01/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường, thị trấn thuộc các quận Ninh Kiều, Ô Môn và các huyện Phong Điền, Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	08/02/2007	
282.	Nghị định	19/2007/NĐ-CP ngày 07/02/2007	Về việc thành lập thành phố Ninh Bình thuộc tỉnh Ninh Bình	08/03/2007	
283.	Nghị định	20/2007/NĐ-CP ngày 07/02/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, huyện; thành lập các phường thuộc thị xã Hà Tĩnh; thành lập huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	01/03/2007	
284.	Nghị định	21/2007/NĐ-CP ngày 08/02/2007	Về việc thành lập thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thuộc tỉnh Ninh Thuận	08/03/2007	
285.	Nghị định	22/2007/NĐ-CP ngày 08/02/2007	Về việc thành lập thành phố Sóc Trăng thuộc tỉnh Sóc Trăng	08/03/2007	
286.	Nghị định	33/2007/NĐ-CP ngày 08/03/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thị trấn; thành lập xã, phường, mở rộng thị trấn thuộc các huyện Đại Lộc, Bắc Trà My, Thăng Bình và thị xã Hội An, tỉnh Quảng Nam	04/04/2007	
287.	Nghị định	34/2007/NĐ-CP ngày 08/03/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính các xã Thạnh Xuân, Tân Phú Thạnh để thành lập thị trấn Rạch Gòi, thị trấn	04/04/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Cái Tắc thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang		
288.	Nghị định	44/2007/NĐ-CP ngày 27/03/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Hương Sơ và xã Thủy An để thành lập các phường An Hòa, Hương Sơ, An Đông và An Tây thuộc thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	18/04/2007	
289.	Nghị định	49/2007/NĐ-CP ngày 28/03/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường để thành lập xã, phường thuộc các huyện Bình Long, Phước Long, Bù Đăng và thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	29/04/2007	
290.	Nghị định	50/2007/NĐ-CP ngày 30/03/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Ayun Pa; thành lập thị xã Ayun Pa và huyện Phú Thiện; thành lập các phường Cheo Reo, Hòa Bình, Đoàn Kết, Sông Bờ	27/04/2007	
291.	Nghị định	51/2007/NĐ-CP ngày 02/04/2007	Về thành lập thị trấn Thổ Tang, thị trấn Thanh Lãng, thị trấn Gia Khánh thuộc các huyện Vĩnh Tường, Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	27/04/2007	
292.	Nghị định	52/2007/NĐ-CP ngày 02/04/2007	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập xã, mở rộng thị trấn thuộc các huyện Đô Lương, Tương Dương, Yên Thành, Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	27/04/2007	
293.	Nghị định	54/2007/NĐ-CP ngày 05/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường, thị trấn thuộc các quận Hải An, Lê Chân, Kiến An và huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	27/04/2007	
294.	Nghị định	56/2007/NĐ-CP ngày 06/04/2007	Về việc thành lập phường Hải Hoà và phường Hải Yên thuộc thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	09/05/2007	
295.	Nghị định	57/2007/NĐ-CP ngày 06/04/2007	Về việc thành lập thị trấn Châu Hưng thuộc huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu	09/05/2007	
296.	Nghị định	58/2007/NĐ-CP ngày 06/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện; thành lập huyện U Minh Thượng và thành lập xã thuộc các huyện Vĩnh Thuận, Kiên Lương và Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	09/05/2007	
297.	Nghị định	60/2007/NĐ-CP	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Yên Phong,	09/04/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 09/04/2007	huyện Quế Võ, huyện Tiên Du để mở rộng thành phố Bắc Ninh; thành lập phường Võ Cường thuộc thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh		
298.	Nghị định	61/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Thanh Sơn để thành lập huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	06/05/2007	
299.	Nghị định	62/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính phường Bắc Sơn, phường Nam Sơn, xã Yên Bình, xã Quang Sơn để thành lập phường Tân Bình và phường Tây Sơn thuộc thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	06/05/2007	
300.	Nghị định	65/2007/NĐ-CP ngày 11/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Cam Ranh và huyện Diên Khánh để thành lập huyện Cam Lâm; điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện: Cam Lâm, Trường Sa và mở rộng phường Cam Nghĩa thuộc thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	06/05/2007	
301.	Nghị định	66 /2007/NĐ-CP ngày 11/04/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập xã, thị trấn thuộc huyện Hoài Ân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	06/05/2007	
302.	Nghị định	89/2007/NĐ-CP ngày 28/05/2007	Về việc thành lập thành phố Hà Tĩnh thuộc tỉnh Hà Tĩnh	08/07/2007	
303.	Nghị định	118/2007/NĐ-CP ngày 12/07/2007	Về việc giải thể thị trấn nông trường Cam Bồ Hạ, huyện Lạng Giang; điều chỉnh địa giới hành chính xã Tân An để thành lập thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	12/08/2007	
304.	Nghị định	125/2007/NĐ-CP ngày 31/07/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bình Minh để thành lập huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	29/08/2007	
305.	Nghị định	130/2007/NĐ-CP ngày 02/08/2007	Về việc thành lập thành phố Sơn Tây thuộc tỉnh Hà Tây	27/08/2007	
306.	Nghị định	137/2007/NĐ-CP ngày 27/08/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã để thành lập xã thuộc các huyện: Krông Ana, Ea Kar, Krông Búk, M'Drắk,	18/09/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Ea H'Leo; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Krông Ana để thành lập huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk		
307.	Nghị định	145/2007/NĐ-CP ngày 12/09/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kiên Thụy để thành lập quận Dương Kinh; thành lập quận Đồ Sơn; thành lập phường thuộc các quận Dương Kinh, Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	07/10/2007	
308.	Nghị định	147/2007/NĐ-CP ngày 21/09/2007	Về việc giải thể Xã phước Thắng, điều chỉnh địa giới hành chính các xã Phước Tiến, Phước Chính, Phước Đại, Thành lập xã Phước Thắng (mới) thuộc huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	15/10/2007	
309.	Nghị định	155/2007/NĐ-CP ngày 18/10/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện: Đắk R'Lấp, Đắk Song, Đắk Glong và Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	12/11/2007	
310.	Nghị định	162/2007/NĐ-CP ngày 06/11/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập xã, phường thuộc quận Bình Thủy, quận Ô Môn, huyện Thốt Nốt và huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	30/11/2007	
311.	Nghị định	164/2007/NĐ-CP ngày 15/11/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Nghĩa Đàn để thành lập thị xã Thái Hòa; thành lập các phường thuộc thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	10/12/2007	
312.	Nghị định	171/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007	Về việc thành lập thị trấn Quý Nhất thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	11/12/2007	
313.	Nghị định	175/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường, thị trấn thuộc huyện Phú Hòa, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	26/12/2007	
314.	Nghị định	176/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập xã, thị trấn thuộc huyện Bắc Bình, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận	24/12/2007	
315.	Nghị định	177/2007/NĐ-CP	Về việc thành lập phường Ninh Sơn thuộc thành phố Ninh	26/12/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 03/12/2007	Bình, tỉnh Ninh Bình		
316.	Nghị định	181/2007/NĐ-CP ngày 13/12/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Đông Hưng, huyện Kiến Xương, huyện Vũ Thư để mở rộng thành phố Thái Bình; điều chỉnh địa giới hành chính phường, xã; thành lập phường thuộc thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	07/01/2008	
317.	Nghị định	182/2007/NĐ-CP ngày 13/12/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Lương Tâm, xã Vĩnh Viễn để thành lập xã Lương Nghĩa, xã Vĩnh Viễn A thuộc huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	07/01/2008	
318.	Nghị định	183/2007/NĐ-CP ngày 13/12/2007	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện: Bảo Lạc, Thông Nông, Trùng Khánh, Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng	07/01/2008	
319.	Nghị định	08/2008/NĐ-CP ngày 21/01/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, thành lập phường thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	16/02/2008	
320.	Nghị định	09/2008/NĐ-CP ngày 21/01/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Gò Công Đông và Gò Công Tây để mở rộng thị xã Gò Công và thành lập huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	16/02/2008	
321.	Nghị định	10/2008/NĐ-CP ngày 29/01/2008	Về việc thành lập thành phố Hội An thuộc tỉnh Quảng Nam	24/02/2008	
322.	Nghị định	22/2008/NĐ-CP ngày 01/03/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã để thành lập xã thuộc các huyện Lộc Ninh, Phước Long và Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	23/03/2008	
323.	Nghị định	23/2008/NĐ-CP ngày 01/03/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, để thành lập phường thuộc thành phố Hà Đông, thành phố Sơn Tây, tỉnh Hà Tây	31/03/2008	
324.	Nghị định	30/2008/NĐ-CP ngày 19/03/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính các huyện: Nam Sách, Gia Lộc, Tứ Kỳ, Cẩm Giàng để mở rộng thành phố	10/04/2008	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Hải Dương; thành lập phường Tứ Minh, phường Việt Hòa và mở rộng địa giới hành chính phường Hải Tân thành phố Hải Dương tỉnh Hải Dương		
325.	Nghị định	31/2008/NĐ-CP ngày 19/03/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Hải Lăng, huyện Triệu Phong để mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị; điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường để thành lập phường thuộc thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	10/04/2008	
326.	Nghị định	38/2008/NĐ-CP ngày 03/04/2008	Về giải thể các xã Xuân Mỹ, Xuân Liên và Xuân Khao (vùng lòng hồ chứa nước Cửa Đát) thuộc huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa và điều chỉnh địa giới hành chính các xã giải thể	30/04/2008	
327.	Nghị định	39/2008/NĐ-CP ngày 04/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường để thành lập thị trấn, phường thuộc các huyện: Mê Linh, Lập Thạch và thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	30/04/2008	
328.	Nghị định	41/2008/NĐ-CP ngày 08/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã, thị trấn thuộc huyện Than Uyên, huyện Tam Đường, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	03/05/2008	
329.	Nghị định	42/2008/NĐ-CP ngày 08/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Quế Sơn, huyện Phước Sơn; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quế Sơn để thành lập huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam	03/05/2008	
330.	Nghị định	45/2008/NĐ-CP ngày 17/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính các huyện: Hưng Nguyên, Nghi Lộc để mở rộng địa giới hành chính thành phố Vinh; thành lập phường Vinh Tân thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	16/05/2008	
331.	Nghị định	46/2008/NĐ-CP ngày 17/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, thành lập xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Pleiku và các huyện Chư Prông, Chư Sê, tỉnh Gia Lai	16/05/2008	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
332.	Nghị định	47/2008/NĐ-CP ngày 17/04/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập các huyện: Mai Sơn, Bắc Yên, tỉnh Sơn La	16/05/2008	
333.	Nghị định	73/2008/NĐ-CP ngày 09/06/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường thuộc thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	03/07/2008	
334.	Nghị định	74/2008/NĐ-CP ngày 09/06/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Sa Thầy, huyện Đắk Tô, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/07/2008	
335.	Nghị định	72/2008/NĐ-CP ngày 09/06/2008	Về việc thành lập thành phố Phủ Lý thuộc tỉnh Hà Nam	03/07/2008	
336.	Nghị định	84/2008/NĐ-CP ngày 31/07/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Đồng Hỷ để mở rộng thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	29/08/2008	
337.	Nghị định	86/2008/NĐ-CP ngày 01/08/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thị trấn thuộc huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	29/08/2008	
338.	Nghị định	85/2008/NĐ-CP ngày 01/08/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Đông Hải, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	29/08/2008	
339.	Nghị định	87/2008/NĐ-CP ngày 04/08/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Trấn Yên để mở rộng thành phố Yên Bái và huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	29/08/2008	
340.	Nghị định	98/2008/NĐ-CP ngày 03/09/2008	Về việc thành lập thành phố Sơn La thuộc tỉnh Sơn La	02/10/2008	
341.	Nghị định	99/2008/NĐ-CP ngày 03/09/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Yên Sơn để mở rộng thị xã Tuyên Quang và thành lập một số phường thuộc thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	02/10/2008	
342.	Nghị định	01/NĐ-CP ngày 24/09/2008	Về việc thành lập thị xã Từ Sơn, thành lập các phường thuộc thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	23/10/2008	
343.	Nghị định	02/NĐ-CP ngày 24/09/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã để thành lập thị trấn thuộc huyện Mỹ Tú; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mỹ Tú để thành lập huyện Châu Thành, tỉnh Sóc	10/10/2008	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Trắng		
344.	Nghị định	03/NĐ-CP ngày 24/09/2008	Về việc thành lập thành phố Móng Cái thuộc tỉnh Quảng Ninh	23/10/2008	
345.	Nghị định	04/NĐ-CP ngày 30/10/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Than Uyên để thành lập huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	29/11/2008	
346.	Nghị định	05/NĐ-CP ngày 02/12/2008	Về việc giải thể thị trấn Nông trường Yên Thế, huyện Yên Thế; điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã, thị trấn thuộc huyện Yên Thế, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	02/12/2008	
347.	Nghị định	06/NĐ-CP ngày 06/11/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã để mở rộng thị trấn Nho Quan thuộc huyện Nho Quan và thị trấn Me thuộc huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình	02/12/2008	
348.	Nghị định	07/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã thuộc huyện Krông Búk, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Krông Búk để thành lập thị xã Buôn Hồ và thành lập các phường trực thuộc thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	18/01/2009	
349.	Nghị định	08/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về việc đề nghị điều chỉnh địa giới hành chính huyện Hồng Ngự để thành lập thị xã Hồng Ngự; thành lập phường thuộc thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	18/01/2009	
350.	Nghị định	09/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lập Thạch để thành lập huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	18/01/2009	
351.	Nghị định	10/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện ba tơ, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi	18/01/2009	
352.	Nghị định	11/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Mường Lát, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	18/01/2009	
353.	Nghị định	12/NĐ-CP ngày 23/12/2008	Về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Thốt Nốt, huyện Vĩnh Thạnh, huyện Cờ Đỏ; thành lập quận Thốt Nốt và các phường trực thuộc; điều chỉnh địa	18/01/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			giới hành chính huyện Cờ Đỏ để thành lập huyện Thới Lai thuộc thành phố Cần Thơ		
354.	Nghị định	02/NĐ-CP ngày 19/01/2009	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã, phường thuộc thị xã An Khê, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	16/02/2009	
355.	Nghị định	03/NĐ-CP ngày 19/01/2009	Về việc thành lập phường thuộc thị xã Hồng Lĩnh; điều chỉnh địa giới hành chính xã để mở rộng thị trấn Hương Khê thuộc huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	16/02/2009	
356.	Nghị định	04/NĐ-CP ngày 19/01/2009	Về việc thành lập thành phố Hưng Yên thuộc tỉnh Hưng Yên	05/03/2009	
357.	Nghị định	05/NĐ-CP ngày 19/01/2009	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Phù Ninh, huyện Thanh Ba; xác định địa giới hành chính xã Tân Đức thuộc thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	05/03/2009	
358.	Nghị định	07/NĐ-CP ngày 09/02/2009	Về việc giải thể xã và điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc các huyện Tương Dương, Thanh Chương, Anh Sơn, Yên Thành, Hưng Nguyên tỉnh Nghệ An	26/03/2009	
359.	Nghị định	08/NĐ-CP ngày 09/02/2009	Điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường để thành lập xã, phường thuộc huyện Mỏ Cày, huyện Chợ Lách, thị xã Bến Tre; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mỏ Cày, huyện Chợ Lách để thành lập huyện Mỏ Cày Bắc thuộc tỉnh Bến Tre	26/03/2009	
360.	Nghị định	10/NĐ-CP ngày 6/03/2009	Điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc thành phố Đà Lạt, huyện Đức Trọng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	21/03/2009	
361.	Nghị định	11/NĐ-CP ngày 31/03/2009	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã; thành lập thị trấn huyện lỵ tại các huyện Đông Văn, Bắc Mê và Xín Mần thuộc tỉnh Hà Giang	31/03/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
362.	Nghị định	17/NĐ-CP ngày 16/04/2009	Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường để thành lập xã thuộc huyện Mường Nhé và thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16/04/2009	
363.	Nghị định	08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016	Quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân	10/3/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình,

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân.
364.	Nghị định	54/2018/NĐ-CP ngày 16/04/2018	Về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính	16/04/2018	<p>- Hết hiệu lực một phần</p> <p>- Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 66/2023/NĐ-CP 24/8/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính</p>
365.	Nghị định	69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân	01/7/2020	
366.	Nghị định	115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động,	16/12/2021	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cách chức thành viên Ủy ban nhân dân		
367.	Nghị định	32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021	Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại TP Hà Nội	29/3/2021	
368.	Nghị định	33/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021	Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh	29/3/2021	
369.	Nghị định	34/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021	Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng	29/3/2021	
370.	Nghị định	68/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 160/2021/QH14 ngày 08/4/2021 của Quốc hội thí điểm bố trí chức danh đại biểu hoạt động chuyên trách của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	15/7/2021	
371.	Nghị định	33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023	Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	01/8/2023	
372.	Nghị định	66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính	25/8/2023	
373.	Quyết định	209/2005/QĐ-TTg ngày 24/8/2005	Công nhận thành phố Huế là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.	19/9/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
374.	Quyết định	11/2008/QĐ-TTg ngày 16/01/2008	Về một số cơ chế, chính sách đặc thù trong quản lý, phát triển kinh tế - xã hội đối với thành phố Huế (đô thị loại I) trực thuộc tỉnh Thừa Thiên – Huế	12/02/2008	
375.	Thông tư	04/2012/TT-BNV ngày 31/08/2012	Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố	15/10/2012	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/08/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố
376.	Thông tư	14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/08/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố	20/01/2019	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/08/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					động của thôn, tổ dân phố
377.	Thông tư	13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019	Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	25/12/2019	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố
378.	Thông tư	01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021	Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026	11/01/2021	
379.	Thông tư	04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022	Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở	23/5/2022	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cấp xã, ở thôn, tổ dân phố		
380.	Thông tư	05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/08/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố	23/5/2022	
381.	Thông tư liên tịch	03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐT BXH ngày 27/05/2010	Hướng dẫn Nghị định 92/2009/NĐ-CP chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	11/07/2010	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (điểm b khoản 2 Điều 15)
382.	Thông tư liên tịch	03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐT BXH ngày 27/05/2010	Hướng dẫn Nghị định 92/2009/NĐ-CP chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	11/07/2010	
383.	Thông tư liên tịch	20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013	Hướng dẫn Nghị định 11/2013/NĐ-CP về quản lý đầu tư phát triển đô thị	05/01/2014	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông số 05/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					Bộ Xây dựng bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành (khoản 3 Điều 2)
III. LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC					
384.	Luật	22/2008/QH12 ngày 13/11/2008	Luật cán bộ, công chức 2008	01/01/2010	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Luật số 59/2019/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.
385.	Luật	58/2010/QH12 ngày 15/11/2010	Luật viên chức 2010	01/01/2012	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Luật số 59/2019/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.
386.	Luật	59/2019/QH14 ngày 25/11/2019	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.	01/7/2020	
387.	Lệnh	20/2008/L-CTN ngày 28/11/2008	Lệnh công bố Luật cán bộ, công chức	28/11/2008	
388.	Lệnh	ngày 15/2010/L- CTN 29/11/2010	Lệnh công bố Luật viên chức	29/11/2010	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
389.	Lệnh	13/2019/L-CTN ngày 03/12/2019	Lệnh công bố Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức	03/12/2019	
390.	Nghị định	35/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005	Về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức	06/4/2005	
391.	Nghị định	103/2007/NĐ-CP ngày 14/06/2007	Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	23/07/2007	Hết hiệu lực một phần
392.	Nghị định	143/2007/NĐ-CP ngày 10/09/2007	Về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu	05/10/2007	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/04/2010 Quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức
393.	Nghị định	157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007	Chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ	22/11/2007	
394.	Nghị định	06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010	Quy định những người là công chức	15/3/2010	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
395.	Nghị định	46/2010/NĐ-CP ngày 27/04/2010	Quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức	01/7/2010	
396.	Nghị định	27/2012/NĐ-CP ngày 06/04/2012	Quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức	25/05/2012	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 Về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.(khoản 2 Điều 44)
397.	Nghị định	26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015	Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội	01/05/2015	
398.	Nghị định	101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017	Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	21/10/2017	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
399.	Nghị định	140/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017	Nghị định 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất	20/01/2018	
400.	Nghị định	161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018	Sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp	15/01/2019	Đề nghị công bố hết hiệu lực từ ngày 22/02/2023 theo quy định tại: Điểm a khoản 4 Điều 78 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; điểm b khoản 3 Điều 67 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định 111/2022/NĐ-CP.
401.	Nghị định	90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020	Về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	20//8/2020	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
402.	Nghị định	112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020	Về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.	20/9/2020	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/ 2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
403.	Nghị định	115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020	Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	29/9/2020	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức
404.	Nghị định	138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020	Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.	01/12/2020	
405.	Nghị định	159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước	31/12/2020	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					69/2023/NĐ-CP 14/9/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
406.	Nghị định	89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	10/12/2021	
407.	Nghị định	83/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022	Quy định về tuổi nghỉ hưu cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	20/10/2022	
408.	Nghị định	50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022	Quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập	15/8/2022	
409.	Nghị định	111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022	Về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	22/02/2023	
410.	Nghị định	06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023	Quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức	10/4/2023	
411.	Nghị định	48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	15/9/2023	
412.	Nghị định	69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.		

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
413.	Nghị định	71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.	20/9/2023	
414.	Nghị định	73/2023/NĐ-CP 29/9/2023	Quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.	29/9/2023	
415.	Nghị định	85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	07/12/2023	
416.	Quyết định	180/2001/QĐ-TTg ngày 16/11/2001	Về nhân sự Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị thành viên các Tổng công ty có 100% vốn Nhà nước	16/11/2001	
417.	Quyết định	03/2004/QĐ-TTg ngày 07/01/2004	Phê duyệt Định hướng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đến năm 2010	29/01/2004	
418.	Quyết định	34/2006/QĐ-TTg ngày 08/02/2006	Phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn người dân tộc thiểu số giai đoạn 2006 - 2010	21/02/2006	
419.	Quyết định	40/2006/QĐ-TTg ngày 15/02/2006	Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2006 – 2010	15/3/2006	
420.	Quyết định	56/2006/QĐ-TTg ngày 13/03/2006	Về việc tăng cường có thời hạn cán bộ, công chức về các huyện, xã trọng điểm vùng đồng bào dân tộc thiểu số	09/04/2006	
421.	Quyết định	45/2007/QĐ-TTg ngày 03/4/2007	Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ các Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các ban quản lý có tên gọi khác thuộc Bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Sau 15 ngày đăng công báo	
422.	Chỉ thị	38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004	Về đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi	06/12/2004	
423.	Thông tư	19/2001/TT-	Hướng dẫn Nghị định 71/2000/NĐ-CP quy định việc kéo dài	09/12/2000	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		BTCCBCP ngày 25/04/2001	thời gian công tác của cán bộ, công chức đến độ tuổi nghỉ hưu do Ban Tổ chức, cán bộ Chính phủ ban hành		
424.	Thông tư	10/2002/TT-BTCCBCP ngày 18/02/2002	Hướng dẫn Quyết định 180/2001/QĐ-TTg về nhân sự Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị thành viên Tổng công ty có 100% vốn nhà nước	01/01/2002	
425.	Quyết định	23/2004/QĐ-BNV ngày 07/04/2004	Ban hành Tiêu chuẩn Giám đốc Sở Nội vụ	04/05/2004	
426.	Quyết định	78/2004/QĐ-BNV ngày 03/11/2004	Ban hành Danh mục các ngạch công chức và ngạch viên chức	06/12/2004	
427.	Quyết định	40/2005/QĐ-BNV ngày 20/04/2005	Về Chương trình khung, Chương trình các môn cơ sở và các môn chuyên môn đào tạo trung học chuyên nghiệp chương trình Hành chính	26/05/2005	
428.	Quyết định	93/2005/QĐ-BNV ngày 30/08/2005	Về danh mục mã số các cơ quan nhà nước	02/10/2005	
429.	Thông tư	130/2005/TT-BNV ngày 07/12/2005	Hướng dẫn thực hiện Nghị định 54/2005/NĐ-CP về chế độ thôi việc, chế độ bồi thường chi phí đào tạo đối với cán bộ, công chức	31/12/2005	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/11/2011 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					đẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.
430.	Thông tư	03/2006/TT-BNV ngày 08/02/2006	Hướng dẫn thi hành Nghị định 35/2005/NĐ-CP về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức	11/03/2006	
431.	Quyết định	06/2006/QĐ-BNV ngày 21/03/2006	Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập	16/04/2006	
432.	Quyết định	03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007	Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương	28/07/2007	
433.	Quyết định	06/2007/QĐ-BNV ngày 18/06/2007	Ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức	23/08/2007	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV về mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức
434.	Thông tư	08/2007/TT-BNV ngày 01/10/2007	Hướng dẫn Nghị định 107/2006/NĐ-CP quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách đối với các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của nhà nước và các tổ chức xã hội, xã hội – nghề nghiệp có sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước	31/10/2007	
435.	Quyết định	02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008	Về mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức	21/10/2008	
436.	Quyết định	03/2008/QĐ-BNV ngày 12/11/2008	Về chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê	16/12/2008	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
437.	Quyết định	06/2008/QĐ-BNV ngày 22/12/2008	Về mẫu thẻ và việc quản lý, sử dụng thẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức	22/01/2009	
438.	Thông tư	10/2009/TT-BNV ngày 21/10/2009	Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa	05/12/2009	
439.	Thông tư	08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011	Hướng dẫn Nghị định số 06/2010/NĐ-CP quy định những người là công chức	20/7/2011	
440.	Thông tư	11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012	Quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức	03/02/2013	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 02/2023/TT-BNV quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ; Thông tư số 06/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 06 năm 2019 sửa đổi, bổ sung TT số 11/2012
441.	Thông tư	14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012	Hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập	05/02/2013	
442.	Thông tư	05/2013/TT-BNV ngày 25/06/2013	Hướng dẫn Nghị định 36/2013/NĐ-CP về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức	10/08/2013	
443.	Thông tư	06/2014/TT-BNV ngày 09/08/2014	Hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ hàng năm về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công, viên chức của trường trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân.	25/09/2014	
444.	Thông tư	07/2015/TT-BNV ngày 11/12/2015	Quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	24/01/2016	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
445.	Thông tư	06/2017/TT-BNV ngày 27/09/2017	Quy định mã số chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học.	15/11/2017	
446.	Thông tư	02/2018/TT-BNV 08/01/2018	Quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin.	15/02/2018	
447.	Thông tư	04/2018/TT-BNV ngày 27/03/2018	Hướng dẫn thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán ở đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước.	15/05/2018	
448.	Thông tư	05/2018/TT-BNV ngày 09/05/2018	Quy định về mã số chức danh nghề nghiệp viên chức Âm thanh viên, Phát thanh viên, Kỹ thuật dựng phim, Quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông .	01/07/2018	
449.	Thông tư	07/2018/TT-BNV ngày 15/6/2018	Quy định về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học	01/8/2018	
450.	Thông tư	09/2018/TT-BNV ngày 13/9/2018	Quy định mã số ngạch công chức quản lý thị trường	01/11/2018	
451.	Thông tư	10/2018/TT-BNV ngày 13/9/2018	Quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp	01/11/2018	
452.	Thông tư	06/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.	15/7/2019	
453.	Thông tư	07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019	Quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.	15/7/2019	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 02/2023/TT-BNV quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
454.	Thông tư	03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020	Quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức	05//9/2020	
455.	Thông tư	06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020	Ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.	20/6/2021	
456.	Thông tư	02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021	Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.	01/8/2021	
457.	Thông tư	03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022	Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương	01/6/2023	
458.	Thông tư	06/2022/TT-BNV ngày 22/6/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	15/8/2022	
459.	Thông tư	07/2022/TT-BNV ngày 31/08/2022	Quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ	15/10/2022	
460.	Thông tư	13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022	Hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức	15/02/2023	
461.	Thông tư	14/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022	Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực lưu trữ	15/02/2023	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
462.	Thông tư	03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023	Hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	15/6/2023	
463.	Thông tư	04/2023/TT-BNV ngày 03/05/2023	Bãi bỏ Thông tư số 03/2008/TT- BNV ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện xét nâng ngạch không qua thi đối với cán bộ, công chức viên chức đã có thông báo nghỉ hưu.	25/6/2023	
464.	Thông tư	05/2023/TT-BNV ngày 03/05/2023	Hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	20/6/2023	
465.	Thông tư	06/2023/TT-BNV ngày 04/05/2023	Ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước	05/5/2023	
466.	Thông tư	07/2023/TT-BNV ngày 31/05/2023	Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Nội vụ về bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	01/8/2023	
467.	Thông tư	09/2023/TT-BNV ngày 03/6//2023	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Nội vụ về bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	01/8/2023	
468.	Thông tư	12/2023/TT-BNV ngày 08/8/2023	Bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà	01/10/2023	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			nước, đơn vị sự nghiệp công lập.		
469.	Thông tư	17/2023/TT-BNV ngày 29/11/2023	Quy định Nội quy và Quy chế tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức.	15/01/2024	
470.	Thông tư liên tịch	65/2004/TTLT-BQP-BNV ngày 3/05/2004	Hướng dẫn Nghị định 165/2003/NĐ-CP về biệt phái sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.	22/06/2004	
471.	Thông tư liên tịch	03/2007/TTLT-BNV-BNN ngày 19/10/2007	Hướng dẫn chuyển xếp ngạch công chức ngành Kiểm lâm do Bộ Nội vụ - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	16/11/2007	
472.	Thông tư liên tịch	02/2008/TTLT-BNV-BTC ngày 20/05/2008	Hướng dẫn Nghị định 118/2006/NĐ-CP về việc xử lý trách nhiệm vật chất đối với cán bộ, công chức	24/06/2008	
473.	Thông tư liên tịch	13/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH-BTC-BNV-UBND ngày 07/04/2008	Hướng dẫn Nghị định 134/2006/NĐ-CP quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	05/05/2008	
474.	Thông tư liên tịch	02/2008/TTLT-BNV-BTC ngày 20/05/2008	Hướng dẫn Nghị định 118/2006/NĐ-CP về việc xử lý trách nhiệm vật chất đối với cán bộ, công chức	24/06/2008	
475.	Thông tư liên tịch	01/2011/TTLT-BNV-BKHCN ngày 07/4/2011	Hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa	sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành	
476.	Thông tư liên tịch	02/2011/TTLT-BNV-BTP ngày 15/04/2011	Về hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức ngạch chấp hành viên thi hành án dân sự.	01/06/2011	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
477.	Thông tư liên tịch	03/2012/TTLT-BNG-BNV ngày 5/08/2012	Hướng dẫn về quản lý, điều hành hoạt động của cán bộ biệt phái tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.	01/10/2012	
478.	Thông tư liên tịch	01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10/4/2013	Hướng dẫn việc quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn	25/5/2013	
479.	Thông tư liên tịch	02/2014/TTLT-BNV-UBDT ngày 11/09/2014	Hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định 05/2011/NĐ-CP về công tác dân tộc.	01/11/2014	
480.	Thông tư liên tịch	24/2014/TTLT-BKH-CN-BNV ngày 01/10/2014	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.	01/12/2014	
481.	Thông tư liên tịch	36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28/11/2014	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong cơ sở giáo dục đại học công lập.	01/02/2015	
482.	Thông tư liên tịch	10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	16/07/2015	
483.	Thông tư liên tịch	11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng.	16/07/2015	
484.	Thông tư liên tịch	26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	20/11/2015	
485.	Thông tư liên tịch	27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược.	20/11/2015	
486.	Thông tư liên tịch	28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng.	20/11/2015	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		07/10/2015			
487.	Thông tư liên tịch	36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật .	05/12/2015	
488.	Thông tư liên tịch	37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y.	05/12/2015	
489.	Thông tư liên tịch	38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành kiểm nghiệm thủy sản.	05/12/2015	
490.	Thông tư liên tịch	21/2015/TTLT-BKHHCN-BNV-BTC ngày 06/11/2015	Hướng dẫn thực hiện sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.	01/01/2016	
491.	Thông tư liên tịch	52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính.	01/02/2016	
492.	Thông tư liên tịch	53/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra tài nguyên và môi trường.	01/02/2016	
493.	Thông tư liên tịch	54/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn.	01/02/2016	
494.	Thông tư liên tịch	55/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát khí tượng thủy văn.	01/02/2016	
495.	Thông tư liên tịch	56/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường .	01/02/2016	
496.	Thông tư	57/2015/TTLT-	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức	01/02/2016	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	liên tịch	BTNMT-BNV ngày 08/12/2015	chuyên ngành đo đạc bản đồ.		
497.	Thông tư liên tịch	01/2016/TTLT-BKHCN-BNV ngày 11/01/2016	Hướng dẫn thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ	01/03/2016	
498.	Thông tư liên tịch	08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/04/2016	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số.	01/06/2016	
499.	Thông tư liên tịch	11/2016/TTLT-BXD-BNV ngày 29/06/2016	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành xây dựng.	12/08/2016	
500.	Thông tư liên tịch	13/2016/TTLT-BTNMT-BNV ngày 30/06/2016	Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường.	01/09/2016	
IV. LĨNH VỰC TIỀN LƯƠNG					
501.	Nghị quyết	730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004	Phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của nhà nước bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, Kiểm sát	01/10/2004	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 823/2009/NQ-UBTVQH 12 ngày 03/10/2009
502.	Nghị quyết	823/2009/NQ-UBTVQH 12 ngày 03/10/2009	Sửa đổi, bổ sung mục III Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của nhà nước và đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách kèm theo Nghị quyết 730/2004/NQ-UBTVQH11 Phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của nhà nước bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, Kiểm sát	01/11/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
503.	Nghị quyết	1206/2016/UBTVQH13 ngày 13/5/2016	Quy định chế độ, chính sách và điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân	01/7/2016	
504.	Nghị định	23/1999/NĐ-CP ngày 15/04/1999	Về chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân cán bộ được Đảng cử ở lại miền Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954	30/04/1999	
505.	Nghị định	03/2003/NĐ-CP ngày 15/01/2003	Về điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội và đổi mới một bước cơ chế quản lý tiền lương	30/01/2003	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
506.	Nghị định	204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004	Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	04/01/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/09/2009 Sửa đổi Nghị định 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					<p>định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP 19/02/2013 và Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối</p>

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
507.	Nghị định	19/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008	Quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm trong hoạt động phòng, chống tham nhũng	03/3/2008	
508.	Nghị định	76/2009/NĐ-CP ngày 15/09/2009	Sửa đổi Nghị định 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	01/11/2009	
509.	Nghị định	14/2012/NĐ-CP ngày 07/03/2012	Sửa đổi Điều 7 Nghị định 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công, viên chức và lực lượng vũ trang và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội và Công an nhân dân	01/05/2012	
510.	Nghị định	34/2012/NĐ-CP ngày 15/04/2012	Về chế độ phụ cấp công vụ	01/06/2012	
511.	Nghị định	17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013	Sửa đổi Nghị định 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công, viên chức và lực lượng vũ trang	10/04/2013	
512.	Nghị định	117/2016/NĐ-CP ngày 21/07/2016	Sửa đổi Nghị định 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công, viên chức và lực lượng vũ trang	15/09/2016	
513.	Nghị định	76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019	Về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	01/12/2019	
514.	Nghị định	24/2023/NĐ-CP ngày 14/05/2023	Quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	01/7/2023	
515.	Quyết định	07/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007	Về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức Hải quan của Tổng cục Hải quan	06/02/2007	
516.	Quyết định	70/2009/QĐ-TTg ngày 27/4/2009	Về chính sách luân chuyển, tăng cường cán bộ chủ chốt cho các xã, thị trấn thuộc 61 huyện nghèo và chính sách ưu đãi,	12/6/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			khuyến khích thu hút trí thức trẻ, cán bộ kỹ thuật về tham gia tổ công tác tại các xã, thị trấn thuộc 61 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ		
517.	Quyết định	30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011	Về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội	01/8/2011	
518.	Quyết định	27/2012/QĐ-TTg ngày 11/06/2012	Quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Chấp hành viên, Công chứng viên, Thẩm tra viên và Thư ký thi hành án	01/08/2012	
519.	Quyết định	04/2016/QĐ-TTg ngày 04/02/2016	Áp dụng hệ số điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc thuộc Bộ Khoa học và công nghệ	20/3/2016	
520.	Quyết định	3902/QĐ-BNV ngày 19/10/2005	Đính chính thông tư liên tịch 81/2005/TTLT-BNV-BTC hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới đối với một số ngạch công chức, viên chức mới được bổ sung có thay đổi về phân loại công chức, viên chức thuộc ngành Thủy lợi, Giáo dục và đào tạo, Văn hóa – Thông tin, Y tế và Quản lý thị trường	15/11/2005	
521.	Thông tư	02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức	25/01/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/08/2005 Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					cán bộ, công chức, viên chức.
522.	Thông tư	04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức.	25/01/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.
523.	Thông tư	05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức.	25/01/2005	
524.	Thông tư	06/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động đối với cán bộ, công chức, viên chức.	25/01/2005	
525.	Thông tư	07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức	25/01/2005	
526.	Thông tư	09/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005	Hướng dẫn chế độ phụ cấp đặc biệt đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang do	25/01/2005	
527.	Thông tư	78/2005/TT-BNV ngày 10/08/2005	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác.	10/09/2005	
528.	Thông tư	79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005	Hướng dẫn chuyên xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty nhà nước vào làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước	10/9/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 13/2018/TT-BNV ngày

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					19/10/2018 Sửa đổi khoản 8 Mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV Hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty nhà nước vào làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước
529.	Thông tư	83/2005/TT-BNV ngày 10/08/2005	Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.	10/09/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/07/2013 Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với cán bộ, công, viên chức và người lao động.
530.	Thông tư	130/2005/TT-BNV ngày 07/12/2005	Hướng dẫn thực hiện Nghị định 54/2005/NĐ-CP về chế độ thôi việc, chế độ bồi thường chi phí đào tạo đối với cán bộ, công chức	31/12/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.
531.	Thông tư	02/2007/TT-BNV ngày 25/05/2007	Hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức	06/07/2007	
532.	Thông tư	08/2013/TT-BNV ngày 31/07/2013	Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với cán bộ, công, viên chức và người lao động.	15/09/2013	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.
533.	Thông tư	01/2017/TT-BNV	Hướng dẫn về phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với chức danh	01/04/2017	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 24/01/2017	Đội trưởng, Phó Đội trưởng Đội nghiệp vụ thanh tra ngành Giao thông vận tải.		
534.	Thông tư	07/2017/TT-BNV ngày 10/10/2017	Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước.	01/12/2017	
535.	Thông tư	13/2018/TT-BNV ngày 19/10/2018	Sửa đổi khoản 8 Mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV Hướng dẫn chuyên xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty nhà nước vào làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước	05/12/2018	
536.	Thông tư	03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021	Sửa đổi chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	15/8/2021	
537.	Thông tư	02/2022/TT-BNV ngày 29/01/2022	Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng từ ngày 01/01/2022 đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-HBT ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng	15/12/2022	
538.	Thông tư	10/2023/TT-BNV ngày 26/6/2023	Hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội và hội	01/7/2023	
539.	Thông tư	11/2023/TT-BNV ngày 01/8/2023	Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn già yếu đã nghỉ việc	15/9/2023	
540.	Thông tư liên tịch	23/TTLN ngày 15/01/1996	Hướng dẫn chế độ công tác và phụ cấp trách nhiệm đối với giáo viên làm tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh trong	01/01/1996	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			trường phổ thông.		sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT 08/11/2017 quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.
541.	Thông tư liên tịch	247/1998/TTLT-BTCCBCP-BTC-BTS 05/05/1998	Chế độ bồi dưỡng đi biển đối với Thanh tra viên, Kiểm sát viên bảo vệ nguồn lợi thủy sản	01/01/1998	
542.	Thông tư liên tịch	17/1999/TTLT-BLĐT BXH- BTC- BTCCBCP ngày 21/07/1999	Hướng dẫn Nghị định 23/1999/NĐ-CP về chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954.	01/05/1999	
543.	Thông tư liên tịch	18/1999/TTLT-BTCCP-BTC-BNN&PTNT ngày 28/06/1999	Hướng dẫn Quyết định 93/1999/QĐ-TTg về chế độ bồi dưỡng đối với kiểm soát viên đê điều tham gia trực tiếp xử lý sự cố khi có báo động lụt bão	20/04/1999	
544.	Thông Tư liên tịch	01/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005	Hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức	25/01/2005	-Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư liên tịch số 82/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 10/8/2005 sửa

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 Hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức
545.	Thông tư liên tịch	08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005	Hướng dẫn chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức	25/01/2005	
546.	Thông tư liên tịch	11/2005/TTLT-BNV-BLĐTĐBXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005	Hướng dẫn chế độ phụ cấp khu vực	25/01/2005	
547.	Thông tư liên tịch	81/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 10/08/2005	Hướng dẫn chuyển xếp lương cũ sang lương mới đối với một số ngạch công chức, viên chức mới được bổ sung hoặc có thay đổi về phân loại công chức, viên chức thuộc ngành thủy lợi, giáo dục và đào tạo, văn hóa – thông tin, y tế và quản lý thị trường mới	10/09/2005	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 03/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/6/2018 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.
548.	Thông tư liên tịch	82/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 10/08/2005	Sửa đổi Thông tư liên tịch 01/2005/TTLT-BNV-BTC hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức	10/09/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
549.	Thông tư liên tịch	10/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 05/01/2005	Hướng dẫn chế độ phụ cấp thu hút	25/01/2005	
550.	Thông tư liên tịch	01/2006/TTLT-VKSTC-BNV-BTC ngày 19/01/2006	Hướng dẫn Quyết định 138/2005/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên ngành Kiểm sát.	20/02/2006	
551.	Thông tư liên tịch	191/2006/TTLT-TTCTP-BNV-BTC ngày 19/01/2006	Hướng dẫn Quyết định 202/2005/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên.	16/02/2006	
552.	Thông tư liên tịch	01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006	Thực hiện Quyết định 244/2005/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.	24/02/2006	<p>- Hết hiệu lực một phần</p> <p>-Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 27/2018/TT-BGDĐT ngày 25/10/2018 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 1 Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài</p>

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					<p>chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và điểm a khoản 2 Mục I Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.</p>

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
553.	Thông tư liên tịch	07/2006/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 02/08/2006	Hướng dẫn Quyết định 83/2006/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề khí tượng thủy văn thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường.	03/09/2006	
554.	Thông tư liên tịch	64/2006/TTLT-BNN-BNV-BTC ngày 25/08/2006	Hướng dẫn Quyết định 132 /2006/QĐ-TTg quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức ngành Kiểm lâm, Bảo vệ thực vật, Thú y và Kiểm soát đê điều.	24/09/2006	
555.	Thông tư liên tịch	84/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 15/09/2006	Hướng dẫn bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức ngành Dự trữ quốc gia quy định tại Quyết định 136/2005/QĐ – BNV.	16/10/2006	
556.	Thông tư liên tịch	12/2006/TTLT-BTM-BNV-BTC ngày 02/10/2006	Hướng dẫn chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức quản lý thị trường về chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với công chức lái tàu, lái xe, lái ca nô trực tiếp phục vụ công tác tại các đội quản lý thị trường.	13/12/2006	
557.	Thông tư liên tịch	06/2006/TTLT-BCA-BNV-BTC ngày 10/10/2006	Hướng dẫn Quyết định 289/2005/QĐ-TTg về tiền lương và phụ cấp đối với sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương thuộc Công an nhân dân chuyển ngành.	10/11/2006	
558.	Thông tư liên tịch	06/2007/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 27/03/2007	Hướng dẫn Nghị định 61/2006/NĐ-CP về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	13/05/2007	- Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư liên tịch số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					35/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 19/9/2013 hướng dẫn thực hiện Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 19/2013/NĐ-CP; 42/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo liên tịch ban hành trong lĩnh vực giáo dục
559.	Thông tư liên tịch	07/2007/TTLT-BLĐT BXH-BQP-BNV ngày 04/05/2007	Hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh ở địa bàn có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.	12/06/2007	
560.	Thông tư liên tịch	94/2007/TTLT-BTC-BNV ngày 02/08/2007	Hướng dẫn Quyết định 07/2007/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức Hải quan của Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính.	30/08/2007	
561.	Thông tư liên tịch	139/2007/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 07/09/2007	Hướng dẫn Quyết định 72/2007/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra trong quân đội.	02/10/2007	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
562.	Thông tư liên tịch	04/2007/TTLT-BNV-BTC-BTNMT-BLĐTBXH ngày 22/10/2007	Hướng dẫn chế độ ăn định lượng và chế độ thiếu nước ngọt đối với công nhân, viên chức làm nhiệm vụ trên biển trong các đơn vị sự nghiệp thuộc các ngành địa chính, địa chất và khí tượng thủy văn	16/11/2007	
563.	Thông tư liên tịch	04/2007/TTLT-BNV-BTC-BTNMT-BLĐTBXH ngày 22/10/2007	Hướng dẫn chế độ ăn định lượng và chế độ thiếu nước ngọt đối với công nhân, viên chức làm nhiệm vụ trên biển trong các đơn vị sự nghiệp thuộc các ngành địa chính, địa chất và khí tượng thủy văn	16/11/2007	
564.	Thông tư liên tịch	2478/2007/TTLT-TTTP-BNV-BTC-BCA ngày 22/11/2007	Hướng dẫn chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra đối với Thanh tra viên Công an nhân dân.	20/12/2007	
565.	Thông tư liên tịch	01/2008/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC-BNV ngày 15/01/2008	Hướng dẫn chế độ, chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu, chuyển ngành, thôi phục vụ trong Công an nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân chuyển sang công nhân, viên chức Công an nhân dân.	18/03/2008	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC-BNV ngày 15/7/2010 hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với sĩ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					quan Công an nhân dân nghỉ hưu trước hạn tuổi phục vụ cao nhất; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân hưởng lương hy sinh, tử trần; quy đổi thời gian để tính hưởng chế độ khi sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân hưởng lương nghỉ hưu, chuyển ngành, thôi phục vụ trong Công an nhân dân
566.	Thông tư liên tịch	01/2008/TTLT-BNV-BTC ngày 13/03/2008	Hướng dẫn Nghị định 19/2008/NĐ-CP quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm trong hoạt động phòng, chống tham nhũng	12/04/2008	
567.	Thông tư liên tịch	03/2009/TTLT-BCA-BLĐT BXH-BNV-BTC ngày 09/04/2009	Hướng dẫn chế độ, chính sách đối với cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ được huy động phục vụ công tác công an.	24/05/2009	
568.	Thông tư liên tịch	03/2009/TTLT-BNV-BKH&ĐT ngày 24/06/2009	Hướng dẫn chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức ngành Thống kê	08/08/2009	
569.	Thông tư	03/2009/TTLT-	Hướng dẫn chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công	08/08/2009	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	liên tịch	BNV-BKH&ĐT ngày 24/06/2009	chức ngành Thống kê		
570.	Thông tư liên tịch	36/2009/TTLT-BQP-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 21/07/2009	Hướng dẫn Nghị định 21/2009/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng.	04/09/2009	
571.	Thông tư liên tịch	06/2009/TTLT-BKHĐT-BNV-BTC ngày 09/9/2009	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 45/2009/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ, công chức làm công tác thống kê	24/10/2009	
572.	Thông tư liên tịch	18/2009/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 21/10/2009	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 78/2009/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành Tài nguyên môi trường	01/12/2009	
573.	Thông tư liên tịch	04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009	Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự và kiểm lâm	07/02/2010	
574.	Thông tư liên tịch	01/2011/TTLT-BNV-BKHCN ngày 07/04/2011	Hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa	22/05/2011	
575.	Thông tư liên tịch	02/2011/TTLT-BNV-BTP ngày 15/04/2011	Hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức ngạch chấp hành viên thi hành án dân sự	01/06/2011	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
576.	Thông tư liên tịch	01/2011/TTLT-BNV-BKHCN 07/04/2011	Hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa	22/05/2011	
577.	Thông tư liên tịch	07/2011/TTLT-BNV-BTC-BVHTTDL ngày 10/06/2011	Quy định hệ số điều chỉnh tiền lương tối thiểu tăng thêm so với mức lương tối thiểu chung đối với công, viên chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/08/2011	
578.	Thông tư liên tịch	08/2011/TTLT-BNV-BTC ngày 31/08/2011	Hướng dẫn Nghị định 116/2010/NĐ-CP về chính sách đối với cán bộ, công, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	15/10/2011	
579.	Thông tư liên tịch	49/2011/TTLT-BGTVT-BNV-BTC ngày 30/09/2011	Hướng dẫn thực hiện Quyết định 141/2009/QĐ-TTg về cơ chế tiền lương và chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với lực lượng tìm kiếm cứu nạn hàng hải.	14/11/2011	
580.	Thông tư liên tịch	68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30/12/2011	Hướng dẫn Nghị định 54/2011/NĐ-CP về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.	20/02/2012	- Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 27/2018/TT-BGDĐT ngày 25/10/2018 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 1 Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					<p>BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và điểm a khoản 2 Mục I Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi</p>

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.
581.	Thông tư liên tịch	02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 19/01/2012	Hướng dẫn Nghị định 56/2011/NĐ-CP quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công, viên chức công tác tại cơ sở y tế công lập.	05/03/2012	
582.	Thông tư liên tịch	07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/03/2013	Hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập.	22/04/2013	
583.	Thông tư liên tịch	01/2013/TTLT-BNG-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 08/05/2013	Hướng dẫn Nghị định 48/2012/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 157/2005/NĐ-CP quy định chế độ đối với cán bộ, công chức công tác nhiệm kỳ tại cơ quan Việt Nam ở nước ngoài	22/06/2013	
584.	Thông tư liên tịch	35/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 19/09/2013	Hướng dẫn Nghị định 19/2013/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 61/2006/NĐ-CP về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	03/11/2013	
585.	Thông tư liên tịch	222/2013/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 23/12/2013	Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ sở và người lao động trong cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt quy định tại Điều 8 Nghị định 46/2009/NĐ-CP	08/02/2014	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
586.	Thông tư liên tịch	10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	Hướng dẫn thực hiện Quyết định 73/2011/QĐ-TTg quy định chế độ phụ cấp đặc thù đối với công, viên chức, người lao động trong cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch.	05/05/2014	
587.	Thông tư liên tịch	11/2014/TTLT-BQP-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 05/03/2014	Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người làm công tác cơ yếu nghỉ hưu, chuyển ngành, thôi việc, hỷ sinh, từ trần hoặc chuyển sang làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu.	19/04/2014	
588.	Thông tư liên tịch	15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16/07/2015	Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh.	01/09/2015	
589.	Thông tư liên tịch	21/2015/TTLT-BKHCN-BNV-BTC ngày 06/11/2015	Hướng dẫn thực hiện chính sách sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.	01/01/2016	
590.	Thông tư liên tịch	29/2015/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 20/11/2015	Sửa đổi Thông tư liên tịch 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Nghị định 54/2011/NĐ-CP về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.	04/01/2016	
V. LĨNH VỰC HỘI, QUỸ					
591.	Nghị định	45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010	Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	01/07/2010	- Hết hiệu lực một phần

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					-Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/04/2012 Sửa đổi Nghị định 45/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội
592.	Nghị định	33/2012/NĐ-CP ngày 13/04/2012	Sửa đổi Nghị định 45/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	01/06/2012	
593.	Nghị định	03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011	Hướng dẫn và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ	25/02/2011	
594.	Nghị định	93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019	Về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	15/01/2020	
595.	Quyết định	68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010	Quy định hội có tính chất đặc thù	20/2/2010	
596.	Quyết định	41/2013/QĐ-TTg ngày 15/7/2013	Về một số chế độ, chính sách đối với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	01/9/2013	
597.	Thông tư	03/2013/TT-BNV ngày 16/04/2013	Hướng dẫn Nghị định 45/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định 33/2012/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 45/2010/NĐ-CP .	01/06/2013	- Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 01/2022/TT-BNV 16/01/2022 a đổi, bổ sung một số điều của Thông tư

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP .
598.	Thông tư liên tịch	02/2013/TTLT-BNV-BLĐT BXH-BTC-BYT ngày 09/07/2013	Hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	01/09/2013	
599.	Thông tư	03/2014/TT-BNV ngày 19/06/2014	Sửa đổi Thông tư 03/2013/TT-BNV hướng dẫn Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định 33/2012/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 45/2010/NĐ-CP.	08/08/2014	- Hết hiệu lực một phần -Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					01/2022/TT-BNV 16/01/2022 a đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP .
600.	Thông tư	08/2014/TT-BNV ngày 19/09/2014	Về Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ban Công tác người cao tuổi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	14/11/2014	
601.	Thông tư	04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019	01/12/2020	- Hết hiệu lực một phần

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.		-Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 18/2023/TT-BNV 18/12/2023 Bãi bỏ một phần Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.
602.	Thông tư	01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP .	03/3/2022	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
603.	Thông tư	18/2023/TT-BNV ngày 18/12/2023	Bãi bỏ một phần Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	01/02/2024	
VI. LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ					
604.	Luật	01/2011/QH13 ngày 11/11/2011	Luật lưu trữ 2011	01/07/2012	
605.	Lệnh	10/2011/L-CTN ngày 25/11/2011	Lệnh công bố Luật lưu trữ	25/11/2011	
606.	Nghị định	01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013	Nghị định hướng dẫn Luật lưu trữ	01/03/2013	
607.	Nghị định	30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020	Về công tác văn thư	05/3/2020	
608.	Quyết định	19/2019/QĐ-TTg ngày 10/5/2019	Về việc giữ lại con dấu hết giá trị sử dụng của một số cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước để lưu trữ, phục vụ nghiên cứu lịch sử.	01/7/2019	
609.	Thông tư	09/2007/TT-BNV ngày 26/11/2007	Hướng dẫn về kho lưu trữ chuyên dụng	20/12/2007	
610.	Thông tư	12/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010	Hướng dẫn phương pháp xác định đơn giá chỉnh lý tài liệu giấy	10/01/2011	
611.	Thông tư	15/2011/TT-BNV ngày 11/11/2011	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật Vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và tài liệu lưu trữ nền giấy	26/12/2011	
612.	Thông tư	08/2012/TT-BNV ngày 26/11/2012	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật Lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một phòng lưu trữ và Phục vụ độc giả tại Phòng đọc.	11/01/2013	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
613.	Thông tư	10/2012/TT-BNV ngày 14/12/2012	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật xử lý tài liệu hết giá trị	28/01/2013	
614.	Thông tư	04/2014/TT-BNV ngày 23/06/2014	Về định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ	15/08/2014	
615.	Thông tư	05/2014/TT-BNV ngày 23/06/2014	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật giải mật tài liệu lưu trữ.	15/08/2014	
616.	Thông tư	09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014	Hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.	15/11/2014	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ
617.	Thông tư	10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014	Quy định việc sử dụng tài liệu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử.	15/11/2014	
618.	Thông tư	12/2014/TT-BNV ngày 28/10/2014	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công.	15/12/2014	
619.	Thông tư	16/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014	Hướng dẫn giao, nhận tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ lịch sử các cấp	01/02/2015	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
620.	Thông tư	17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014	Hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp.	01/02/2015	
621.	Thông tư	05/2015/TT-BNV ngày 25/11/2015	Quy định Danh mục tài liệu hạn chế sử dụng tại Lưu trữ lịch sử.	01/02/2016	
622.	Thông tư	06/2015/TT-BNV ngày 08/12/2015	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của tổ chức văn thư, lưu trữ Bộ, cơ quan ngang Bộ.	15/02/2016	
623.	Thông tư	02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019	Quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử	10/3/2019	
624.	Thông tư	02/2020/TT-BNV ngày 14/7/2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ	01/9/2020	- Hết hiệu lực một phần - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Thông tư số 01/2023/TT-BNV ngày 09/3/2023 Sửa đổi khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ
625.	Thông tư	02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021	Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.	01/8/2021	
626.	Thông tư	07/2022/TT-BNV ngày 31/8/2022	Quy định chức danh mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ.	15/10/2022	
627.	Thông tư	06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp Lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	15/8/2022	
628.	Thông tư	10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022	Quy định thời hạn bảo quản tài liệu	15/02/2023	
629.	Thông tư	14/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022	Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực lưu trữ.	15/02/2023	
630.	Thông tư	01/2023/TT-BNV ngày 09/3/2023	Sửa đổi khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 hướng dẫn về quản lý chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ	24/4/2023	
631.	Thông tư	08/2023/TT-BNV ngày 31/5/2023	Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ	01/8/2023	
632.	Thông tư	13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023	Hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử	15/10/2023	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
633.	Thông tư	16/2023/TT-BNV ngày 15/11/2023	Quy định định mức kinh tế-kỹ thuật chính lý tài liệu nền giấy	01/01/2024	
634.	Thông tư liên tịch	01/2014/TTLT-BNV-BXD ngày 21/08/2014	Hướng dẫn thành phần tài liệu dự án, công trình xây dựng nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử.	01/01/2015	
VII. LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG					
635.	Luật	06/2022/QH15 ngày 15/6/2022	Luật Thi đua, khen thưởng	01/01/2024	
636.	Lệnh	04/2022/L-CTN ngày 28/6/2022	Lệnh công bố Luật Thi đua, khen thưởng	28/6/2022	
637.	Nghị định	122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005	Về tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng	29/10/2005	
638.	Nghị định	98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	01/01/2024	
639.	Thông tư	01/2012/TT-BNV ngày 16/01/2012	Hướng dẫn Quyết định 51/2010/QĐ-TTg về Quy chế quản lý tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp	01/03/2012	
640.	Thông tư	12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.	01/01/2020	
641.	Thông tư	14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019	Quy định về tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.	01/01/2020	
642.	Thông tư	08/2022/TT-BNV ngày 18/10/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ	01/12/2022	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
643.	Thông tư	15/2023/TT-BNV ngày 15/10/2023	Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua khen thưởng đối với ngành Nội vụ	01/01/2024	
644.	Thông tư liên tịch	03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014	Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	25/11/2014	
VIII. LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO					
645.	Luật	Số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016	Luật tín ngưỡng, tôn giáo	01/01/2018	
646.	Lệnh	Số: 12/2016/L-CTN ngày 11/12/2016	Công bố Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	11/12/2016	
647.	Nghị định	Số 95/2017/NĐ-CP ngày 29/12/2023	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo	30/3/2024	
648.	Thông tư	Số 04/2016/TT-BNV ngày 10/06/2016	Hướng dẫn nội dung về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tôn giáo.	25/7/2016	
IX. LĨNH VỰC THANH NIÊN					
649.	Luật	57/2020/QH14 ngày 16/6/2020	Luật Thanh niên	01/1/2021	
650.	Luật	10/2022/QH15 ngày 10/11/2022	Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	01/7/2023	
651.	Pháp lệnh	27/2005/PL-UBTVQH11 ngày 07/10/2005	Pháp lệnh Cựu chiến binh	01/01/2006	
652.	Lệnh	19/2005/L-CTN ngày 18/10/2005	Lệnh công bố Pháp lệnh Cựu chiến binh	18/10/2005	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
653.	Lệnh	03/2020/L-CTN ngày 30/6/2020	Lệnh công bố Luật Thanh niên	30/6/2020	
654.	Lệnh	10/2022/L-CTN ngày 21/11/2022	Lệnh công bố Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	21/11/2022	
655.	Nghị định	150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh	05/01/2007	Hết hiệu lực một phần
656.	Nghị định	120/2007/NĐ-CP ngày 23/07/2007	Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên	20/8/2007	
657.	Nghị định	12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011	Về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong	26/3/2011	Hết hiệu lực một phần khoản 2 Điều 22 Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện
658.	Nghị định	56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012	Quy định trách nhiệm của bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước	05/9/2012	
659.	Nghị định	04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015	Về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	25/02/2015	
660.	Nghị định	157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016	Sửa đổi Nghị định 150/2006/NĐ-CP hướng dẫn Pháp lệnh Cựu chiến binh	15/01/2017	
661.	Nghị định	78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên	20/8/2017	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
662.	Nghị định	112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017	Quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975	20/11/2017	
663.	Nghị định	140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017	Chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ	20/01/2018	
664.	Nghị định	13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021	Quy định về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi	01/3/2021	
665.	Nghị định	17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021	Quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.	09//3/2021	
666.	Nghị định	59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023	Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	15/8/2023	
667.	Nghị quyết liên tịch	09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/04/2008	Hướng dẫn thi hành các điều 11, điều 14, điều 16, điều 22 và điều 26 của pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	10/5/2008	
668.	Quyết định	08/2011/QĐ-TTg ngày 26/01/2011	Tăng cường cán bộ cho các xã thuộc huyện nghèo để thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo	15/3/2011	
669.	Quyết định	09/2021/QĐ-TTg ngày 15/3/2021	Bãi bỏ Quyết định số 57/2015/QĐ-TTg ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ Về chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên.	15/3/2021	
670.	Thông tư	11/2011/TT-BNV ngày 26/09/2011	Hướng dẫn Nghị định 12/2011/NĐ-CP về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong do Bộ Nội vụ ban hành	01/11/2011	
671.	Thông tư	18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014	Quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu.	15/01/2015	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
672.	Thông tư	01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016	Hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	01/3/2016	
673.	Thông tư	07/2020/TT-BNV 15/12/2020	Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam	01//2/2021	
674.	Thông tư	11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018	Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam	30/10/2018	
675.	Thông tư liên tịch	08/2012/TTLT-BLĐT BXH-BNV-BTC ngày 16/04/2012	Hướng dẫn chế độ trợ cấp đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg.	01/06/2012	
676.	Thông tư liên tịch	119/2013/TTLT-BTC-BNV ngày 26/8/2013	Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động thường xuyên của các Tổ chức thanh niên xung phong từ ngân sách nhà nước	15/10/2013	
X. LĨNH VỰC KHÁC					
NGHỊ QUYẾT					
677.	Nghị quyết liên tịch	05/2006/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 21/4/2006	Về việc ban hành quy chế “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư”	16/5/2006	
678.	Nghị định	03/1999/NĐ-CP ngày 28/01/1999	Về việc quản lý hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính	13/02/1999	
679.	Nghị định	200/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013	Hướng dẫn Điều 11 Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội	01/02/2014	
680.	Nghị định	98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014	Về việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế	10/12/2014	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
681.	Quyết định	103/2004/QĐ-TTg ngày 08/06/2004	Ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ ban hành	02/07/2004	
682.	Thông tư	19/1999/TT-TCCP ngày 30/06/1999	Hướng dẫn Nghị định 03/1999/NĐ-CP về quản lý hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính do Ban tổ chức, cán bộ Chính phủ ban hành	15/07/1999	
683.	Quyết định	23/2004/QĐ-BNV ngày 07/4/2004	Về việc ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Nội vụ	04/5/2004	
684.	Thông tư	15/2019/TT-BNV ngày 27/11/2019	Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nội vụ liên tịch ban hành	01/02/2020	
685.	Thông tư	07/2021/TT-BNV 31/12/2021	Quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác ngành Nội vụ.	15/02/2022	
686.	Thông tư	09/2022/TT-BNV ngày 16/12/2022	Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ.	30/01/2023	
687.	Thông tư	02/2023/TT-BNV ngày 23/03/2023	Quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.	10/5/2023	
688.	Thông tư	14/2023/TT-BNV ngày 05/9/2023	Ban hành Quy định cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nội vụ	26/10/2023	

Tổng số: 688 văn bản.